



**Mạng Lưới Hành Pháp Đối Với Tội Phạm
Tài Chính thuộc Bộ Ngân Khố Hoa Kỳ
Washington, D.C. 20220**



Câu Hỏi Thường Gặp về Báo Cáo Thông Tin Quyền Sở Hữu Thụ Hưởng

Bản Câu Hỏi Thường Gặp này chỉ mang tính chất giải thích và không bổ sung hay sửa đổi bất kỳ nghĩa vụ nào do luật hoặc quy định đặt ra. Vui lòng tham khảo Quy Định về Báo Cáo Thông Tin Quyền Sở Hữu Thụ Hưởng và Quy Định Bảo Vệ và Tiếp Cận Thông Tin Quyền Sở Hữu Thụ Hưởng, có sẵn tại www.fincen.gov/boi, để biết chi tiết về các điều khoản cụ thể. FinCEN dự kiến sẽ đưa ra thêm hướng dẫn trong tương lai. Quý vị có thể gửi câu hỏi trên trang [Contact](#) (Liên hệ) của FinCEN.

A. Câu Hỏi Chung

A.1. Thông tin quyền sở hữu thụ hưởng là gì?

Thông tin quyền sở hữu thụ hưởng là việc xác định thông tin về các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu hoặc kiểm soát một công ty.

[Ngày phát hành: 24/3/2023]

A.2. Tại sao các công ty phải báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng cho Bộ Ngân Khố Hoa Kỳ?

Năm 2021, Quốc Hội đã thông qua Đạo Luật Minh Bạch Doanh Nghiệp trên cơ sở lưỡng đảng. Luật này đưa ra yêu cầu mới về báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng mới như một phần trong nỗ lực của chính phủ Hoa Kỳ nhằm gây khó khăn hơn cho những kẻ xấu cố ý che giấu hoặc hưởng lợi từ lợi nhuận bất chính của họ thông qua các công ty vỏ bọc hoặc các cơ cấu sở hữu không rõ ràng khác.

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

A.3. Theo Đạo Luật Minh Bạch Doanh Nghiệp, ai có thể tiếp cận thông tin quyền sở hữu thụ hưởng?

FinCEN sẽ cho phép các viên chức Liên Bang, Tiểu Bang, địa phương và Bộ Lạc, cũng như một số viên chức nước ngoài nhất định gửi yêu cầu thông qua một cơ quan chính quyền Liên Bang Hoa Kỳ, có được thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng nhằm hỗ trợ các hoạt động được ủy quyền liên quan đến an ninh quốc gia, tình báo và hành pháp. Các tổ chức tài chính sẽ có quyền tiếp cận thông tin quyền sở hữu thụ hưởng trong một số trường hợp nhất định, với sự chấp thuận của công ty báo cáo. Cơ quan quản

lý của các tổ chức tài chính đó cũng sẽ có quyền tiếp cận thông tin quyền sở hữu thụ hưởng khi họ giám sát các tổ chức tài chính đó.

FinCEN đã đăng tải quy định quản lý việc tiếp cận và bảo vệ thông tin quyền sở hữu thụ hưởng vào ngày 22 tháng 12 năm 2023. Thông tin quyền sở hữu thụ hưởng được báo cáo cho FinCEN sẽ được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu bảo mật, không công khai bằng các phương pháp và biện pháp kiểm soát bảo mật thông tin nghiêm ngặt thường được chính phủ Liên Bang sử dụng để bảo vệ ở mức bảo mật cao nhất các hệ thống thông tin nhạy cảm nhưng chưa được phân loại. FinCEN sẽ hợp tác chặt chẽ với những bên được ủy quyền tiếp cận thông tin quyền sở hữu thụ hưởng để đảm bảo rằng họ hiểu vai trò và trách nhiệm của mình trong việc chỉ sử dụng thông tin được báo cáo cho các mục đích được phép và xử lý thông tin đó sao cho đảm bảo tính an toàn và bảo mật thông tin.

[Ngày cập nhật: 4/1/2024]

A.4. Làm sao để các công ty nhận biết được các yêu cầu báo cáo về BOI?

FinCEN đang tham gia vào một chiến dịch hướng dẫn và tiếp cận mạnh mẽ nhằm nâng cao nhận thức và giúp các công ty báo cáo hiểu được các yêu cầu báo cáo mới. Chiến dịch đó bao gồm các sự kiện tiếp cận trực tuyến và trực tiếp cũng như hướng dẫn toàn diện bằng nhiều định dạng và ngôn ngữ khác nhau, bao gồm nội dung đa phương tiện và Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ, cũng như các kênh giao tiếp mới, bao gồm cả nền tảng truyền thông xã hội. FinCEN cũng đang liên hệ với các văn phòng chính phủ ở cấp liên bang và tiểu bang, các hiệp hội thương mại và doanh nghiệp nhỏ cũng như các nhóm lợi ích.

FinCEN sẽ tiếp tục cung cấp hướng dẫn, thông tin và nội dung cập nhật liên quan đến các yêu cầu báo cáo về BOI trên trang web BOI của tổ chức, www.fincen.gov/boi. Đăng ký tại đây để nhận thông tin cập nhật qua email từ FinCEN về nghĩa vụ báo cáo BOI.

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

A.5. Bộ Lạc Thổ Dân được định nghĩa như thế nào theo Đạo Luật Minh Bạch Doanh Nghiệp?

Theo mục đích báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN, “Bộ Lạc Thổ Dân” có nghĩa là bất kỳ bộ lạc, nhóm người, lãnh thổ, pueblo, làng hoặc cộng đồng người thổ dân da đỏ hoặc người bản địa Alaska nào mà Bộ Trưởng Nội Vụ thừa nhận tồn tại như một bộ lạc Thổ Dân. Bộ Trưởng Nội Vụ phải công bố hàng năm danh sách tất cả các Bộ Lạc Thổ Dân được công nhận trong Văn Thư Liên Bang (Federal Register) (<https://www.federalregister.gov/documents/2024/01/08/2024-00109/indian-entities-recognized-by-and-eligible-to-receive-services-from-the-united-states-bureau-of>).

[Ngày đăng tải: 10/6/2024]

B. Quy Trình Báo Cáo

B.1. Công ty của tôi có phải báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng ngay bây giờ không?

FinCEN đã ra mắt trang web điền thông tin trực tuyến BOI E-Filing để báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng (<https://boiefiling.fincen.gov>) vào ngày 1 tháng 1 năm 2024.

- Công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký kinh doanh trước ngày 1 tháng 1 năm 2024 phải nộp báo cáo BOI muộn nhất vào ngày 1 tháng 1 năm 2025.
- Công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký vào năm 2024 sẽ có 90 ngày dương lịch để nộp báo cáo sau khi nhận được thông báo thực tế hoặc công khai rằng việc thành lập hoặc đăng ký của công ty đó có hiệu lực.
- Công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2025 sẽ có 30 ngày dương lịch để nộp báo cáo sau khi nhận được thông báo thực tế hoặc công khai rằng việc thành lập hoặc đăng ký của công ty đó có hiệu lực.

[Ngày cập nhật: 4/1/2024]

B.2. Khi nào tôi cần báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng của công ty mình cho FinCEN?

Công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024 và trước ngày 1 tháng 1 năm 2025 sẽ có 90 ngày theo lịch sau khi nhận được thông báo về việc thành lập hoặc đăng ký công ty để nộp báo cáo BOI ban đầu. Thời hạn 90 ngày theo lịch này tính từ thời điểm công ty nhận được thông báo thực tế rằng việc thành lập hoặc đăng ký có hiệu lực hoặc sau khi tổng thư ký tiểu bang hoặc cơ quan tương tự lần đầu tiên cung cấp thông báo công khai về việc thành lập hoặc đăng ký, tùy theo thời điểm nào đến trước.

Các công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2025 sẽ có 30 ngày kể từ khi có thông báo thực tế hoặc công khai rằng việc thành lập hoặc đăng ký của công ty có hiệu lực để nộp báo cáo BOI ban đầu của họ cho FinCEN.

[Cập nhật: ngày 1 Tháng 12 năm 2023]

B.3. Khi nào FinCEN chấp nhận báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng?

FinCEN sẽ bắt đầu chấp nhận báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng vào ngày 1 tháng 1 năm 2024. Báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng sẽ không được chấp nhận trước thời điểm đó.

[Ngày phát hành: 24/3/2023]

B.4. Có phải trả phí khi gửi báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN không?

Không. Quý vị sẽ không bị mất phí khi gửi báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN.

[Ngày cập nhật: 4/1/2024]

B.5. Tôi sẽ báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng của công ty mình bằng cách nào?

Nếu quý vị được yêu cầu báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng của công ty mình cho FinCEN, quý vị sẽ thực hiện việc đó bằng hình thức điện tử thông qua hệ thống nộp hồ sơ an toàn trên trang web BOI E-Filing của FinCEN (<https://boiefiling.fincen.gov>).

[Ngày cập nhật: 4/1/2024]

B.6. Tôi có thể tìm mẫu đơn báo cáo ở đâu?

Truy cập mẫu đơn bằng cách đi đến trang web BOI E-Filing của FinCEN (<https://boiefiling.fincen.gov>) và chọn “File BOIR”.

[Ngày cập nhật: 4/1/2024]

B. 7. Công ty báo cáo có buộc phải thuê luật sư hoặc kế toán viên công chứng được cấp phép (Certified Public Accountant, CPA) thay họ gửi thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho Mạng Lưới Chống Tội Phạm Tài Chính (Financial Crimes Enforcement Network, FinCEN) không?

FinCEN không yêu cầu điều này mà mong rằng phần lớn (nếu không muốn nói là hầu hết) công ty báo cáo có thể tự gửi thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN theo [hướng dẫn](#) mà FinCEN đã ban hành. Nếu cần được trợ giúp trong việc hoàn thành nghĩa vụ báo cáo, họ có thể tham khảo ý kiến của các nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp như luật sư hoặc kế toán viên.

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

B.8. Ai có thể nộp báo cáo BOI thay mặt cho công ty báo cáo và thông tin nào sẽ được thu thập về người nộp báo cáo?

Bất kỳ ai được công ty báo cáo ủy quyền thực hiện thay mặt cho công ty—chẳng hạn như nhân viên, chủ sở hữu hoặc nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba—có thể nộp báo cáo BOI thay mặt cho công ty báo cáo. Khi gửi báo cáo BOI, từng cá nhân nộp báo cáo phải chuẩn bị cung cấp thông tin liên hệ cơ bản về bản thân, bao gồm tên, địa chỉ email hoặc số điện thoại.

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

C. Công Ty Báo Cáo

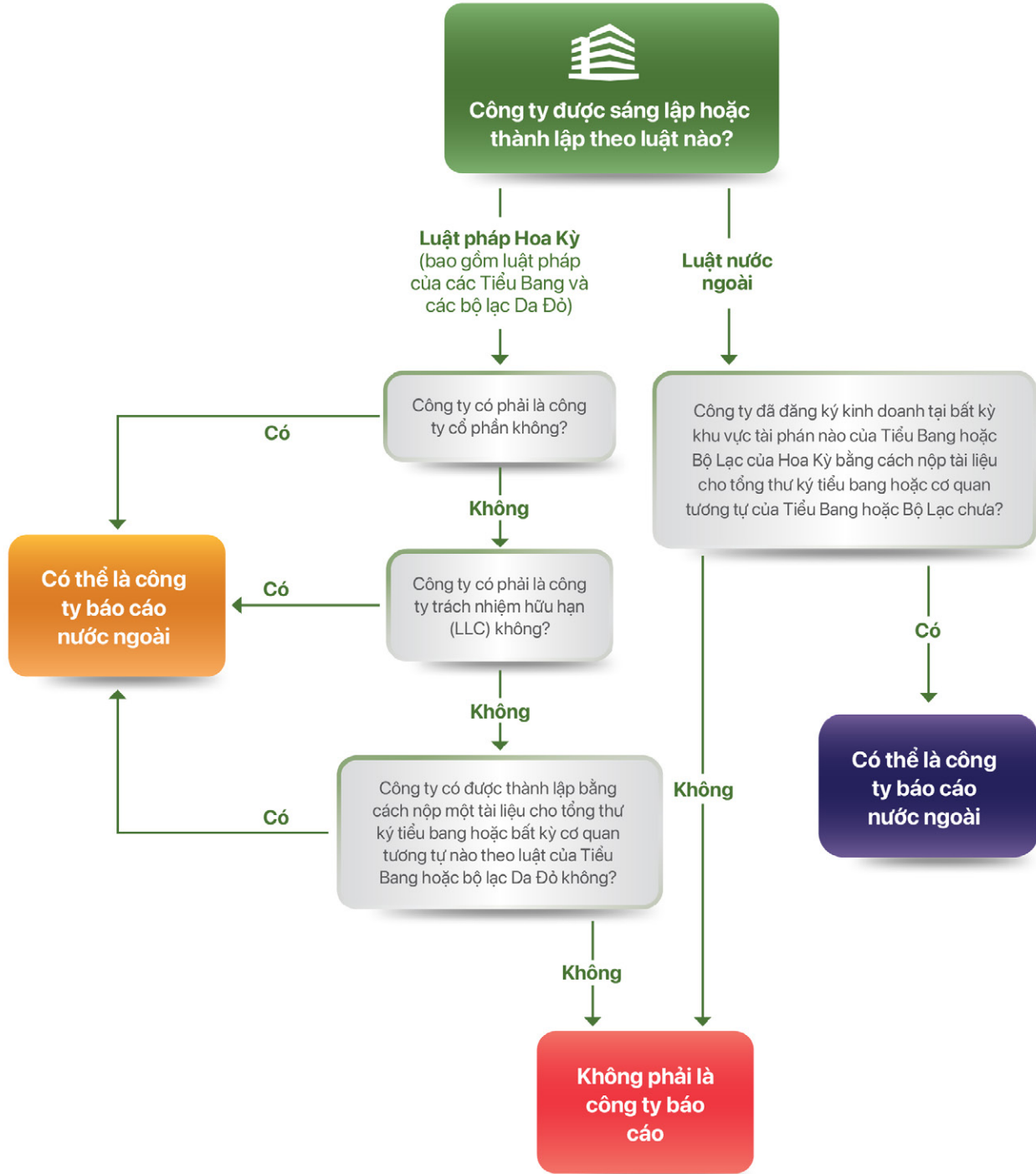
C.1. Những công ty nào sẽ được yêu cầu báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN?

Các công ty được yêu cầu báo cáo được gọi là *công ty báo cáo*. Có hai loại công ty báo cáo:

- *Công ty báo cáo trong nước* là các tập đoàn, công ty trách nhiệm hữu hạn và bất kỳ tổ chức nào khác được thành lập bằng cách nộp tài liệu cho tổng thư ký tiểu bang hoặc bất kỳ văn phòng tương tự nào ở Hoa Kỳ.
- *Công ty báo cáo nước ngoài* là các thực thể (bao gồm các tập đoàn và công ty trách nhiệm hữu hạn) được thành lập theo luật của nước ngoài đã đăng ký kinh doanh tại Hoa Kỳ bằng cách nộp tài liệu cho tổng thư ký tiểu bang hoặc bất kỳ cơ quan tương tự nào.

Có 23 loại thực thể được miễn yêu cầu báo cáo (xem Câu hỏi C.2). Vui lòng xem xét kỹ các tiêu chí đủ điều kiện trước khi kết luận rằng công ty của quý vị được miễn trừ.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN để báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng bao gồm sơ đồ sau để giúp xác định xem một công ty có phải là một công ty báo cáo hay không (xem Chương 1.1, “Công ty của tôi có phải là một “công ty báo cáo” không?”).



[Ngày phát hành: 24/3/2023]

C.2. Có phải một số công ty được miễn yêu cầu báo cáo không?

Có, 23 loại thực thể được miễn yêu cầu báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng. Những thực thể này bao gồm các công ty giao dịch đại chúng đáp ứng các yêu cầu cụ thể, nhiều tổ chức phi lợi nhuận và một số công ty hoạt động quy mô lớn.

Bảng sau đây tóm tắt 23 trường hợp miễn trừ:

STT miễn trừ	Tiêu đề miễn trừ ngắn
1	Tổ chức phát hành báo cáo chứng khoán
2	Cơ quan chính phủ
3	Ngân hàng
4	Hiệp hội tín dụng
5	Công ty chủ quản của tổ chức nhận tiền gửi
6	Công ty dịch vụ tiền tệ
7	Nhà môi giới hoặc đại lý chứng khoán
8	Sàn giao dịch chứng khoán hoặc cơ quan thanh toán
9	Thực thể khác đã đăng ký theo Đạo Luật Hối Đoái
10	Công ty đầu tư hoặc cố vấn đầu tư
11	Công ty tư vấn quỹ đầu tư mạo hiểm
12	Công ty bảo hiểm
13	Đại lý bảo hiểm được tiểu bang cấp phép
14	Thực thể đã đăng ký theo Đạo Luật Trao Đổi Hàng Hóa
15	Công ty kế toán
16	Công ty tiện ích công
17	Công ty tiện ích thị trường tài chính
18	Phương tiện đầu tư chung
19	Thực thể được miễn thuế
20	Thực thể hỗ trợ thực thể được miễn thuế
21	Công ty hoạt động quy mô lớn
22	Công ty con của một số thực thể được miễn trừ
23	Thực thể không hoạt động

[*Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ*](#) của FinCEN bao gồm bảng này và danh sách kiểm tra cho từng trường hợp trong số 23 trường hợp miễn trừ có thể giúp xác định liệu một công ty có đáp ứng được tiêu chí miễn trừ hay không (xem Chương 1.2, “Công ty của tôi có được miễn các yêu cầu báo cáo không?”). Các công ty nên xem xét kỹ các tiêu chí đủ điều kiện trước khi kết luận rằng họ được miễn trừ. Vui lòng xem thêm Câu Hỏi Thường Gặp về miễn trừ dành cho các công ty báo cáo trong mục “L. Trường hợp miễn trừ dành cho các công ty báo cáo” ở phần bên dưới.

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

C.3. Một số thực thể doanh nghiệp nhất định, chẳng hạn như quỹ tín thác theo luật định, quỹ tín thác thương mại hoặc tổ chức tài trợ, có phải là công ty báo cáo không?

Điều này còn tùy thuộc vào một số yếu tố. Thực thể trong nước, chẳng hạn như quỹ tín thác theo luật định, quỹ tín thác thương mại hoặc tổ chức tài trợ, chỉ thuộc diện công ty báo cáo nếu được thành lập thông qua việc đệ trình hồ sơ lên một văn phòng tổng trưởng hoặc văn phòng tương tự. Tương tự như vậy, thực thể nước ngoài chỉ thuộc diện công ty báo cáo nếu đã đệ trình hồ sơ lên một văn phòng tổng trưởng hoặc văn phòng tương tự để đăng ký hoạt động kinh doanh tại Hoa Kỳ.

Luật pháp tiểu bang có quy định khác nhau về việc một số loại hình thực thể, chẳng hạn như quỹ tín thác, có cần đệ trình hồ sơ lên văn phòng tổng trưởng hoặc văn phòng tương tự để thành lập hoặc đăng ký hoạt động kinh doanh hay không.

- Nếu đây là yêu cầu bắt buộc tại khu vực pháp lý ở Hoa Kỳ nơi quỹ tín thác thành lập thì quỹ tín thác sẽ thuộc diện công ty báo cáo, trừ phi có áp dụng trường hợp miễn trừ.
- Tương tự như vậy, không phải tiểu bang nào cũng yêu cầu thực thể nước ngoài đăng ký hoạt động kinh doanh tại tiểu bang thông qua việc đệ trình hồ sơ lên văn phòng tổng trưởng hoặc văn phòng tương tự.
- Tuy nhiên, nếu thực thể nước ngoài phải đệ trình hồ sơ lên văn phòng tổng trưởng hoặc văn phòng tương tự để đăng ký hoạt động kinh doanh tại tiểu bang và đã hoàn tất thủ tục này thì thực thể đó sẽ thuộc diện công ty báo cáo, trừ phi có áp dụng trường hợp miễn trừ.

Các thực thể cũng nên lưu ý xem có trường hợp miễn trừ nào về yêu cầu báo cáo áp dụng cho họ hay không. Ví dụ: Một tổ chức tài trợ có thể không phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN nếu đủ điều kiện áp dụng trường hợp miễn trừ dành cho thực thể được miễn thuế.

Chương 1 trong [Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Thực Thể Nhỏ](#) của FinCEN (“Công ty của tôi có phải báo cáo chủ sở hữu thụ hưởng không?”) có thể hỗ trợ các công ty xác định xem họ có cần báo cáo hay không.

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

C.4. Quỹ tín thác có được coi là công ty báo cáo không nếu đăng ký với một tòa án nhằm mục đích thiết lập quyền hạn pháp lý của tòa án đó đối với tranh chấp liên quan đến quỹ tín thác?

Nếu đăng ký với một tòa án chỉ nhằm mục đích thiết lập quyền hạn pháp lý của tòa án đó đối với tranh chấp liên quan đến quỹ tín thác thì quỹ tín thác không được coi là công ty báo cáo.

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

C.5. Hoạt động hoặc doanh thu của một công ty có phải là yếu tố quyết định liệu một công ty có phải là công ty báo cáo không?

Đôi khi. Công ty báo cáo là (1) bất kỳ công ty, công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc doanh nghiệp tương tự nào khác được thành lập ở Hoa Kỳ bằng cách nộp tài liệu cho Tổng Thư Ký Tiểu Bang hoặc cơ quan tương tự (trong trường hợp đó là công ty báo cáo trong nước), hoặc bất kỳ pháp nhân nào đã được đăng ký kinh doanh tại Hoa Kỳ bằng cách nộp tài liệu cho tổng thư ký tiểu bang hoặc cơ quan tương tự (trong trường hợp đó là công ty báo cáo nước ngoài), và (2) không đủ điều kiện được hưởng bất kỳ trường hợp miễn trừ nào được quy định theo Đạo Luật Minh Bạch Doanh Nghiệp. Các hoạt động và doanh thu của một doanh nghiệp, cùng với các yếu tố khác trong một số trường hợp, có thể giúp doanh nghiệp đủ điều kiện để được miễn trừ. Ví dụ: áp dụng miễn trừ đối với một số doanh nghiệp không hoạt động và bất kỳ công ty nào báo cáo thu nhập gộp hoặc doanh thu trên 5 triệu đô la trong năm trước và đáp ứng các tiêu chí miễn trừ khác. Ví dụ: Việc chỉ tham gia vào các hoạt động thụ động như nắm giữ bất động sản cho thuê và cũng không kiếm được lợi nhuận sẽ giúp doanh nghiệp được miễn trừ các yêu cầu báo cáo của BOI.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thông tin bổ sung liên quan đến các trường hợp miễn trừ trong Chương 1.2, “Công ty của tôi có được miễn trừ các yêu cầu báo cáo không?”

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

C.6. Doanh nghiệp tư nhân có phải là công ty báo cáo không?

Không, trừ khi doanh nghiệp tư nhân được thành lập (hoặc, nếu là doanh nghiệp tư nhân nước ngoài, đã đăng ký kinh doanh) tại Hoa Kỳ bằng cách nộp tài liệu cho tổng thư ký tiểu bang hoặc cơ quan tương tự. Một doanh nghiệp chỉ là công ty báo cáo nếu doanh nghiệp đó được thành lập (hoặc nếu là công ty nước ngoài, đã đăng ký kinh doanh) tại Hoa Kỳ bằng cách nộp tài liệu như trên. Việc nộp tài liệu cho một cơ quan chính phủ để nhận (1) mã định danh chủ doanh nghiệp của IRS, (2) tên doanh nghiệp hư cấu hoặc (3) giấy phép hành nghề hoặc nghề nghiệp sẽ không tạo ra một doanh nghiệp mới, và do đó không khiến doanh nghiệp tư nhân nộp tài liệu đó trở thành công ty báo cáo.

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

C.7. Một công ty được thành lập hoặc đăng ký trên lãnh thổ Hoa Kỳ có thể được coi là công ty báo cáo không?

Có. Ngoài các công ty ở 50 tiểu bang và Đặc Khu Columbia, nếu một công ty được thành lập hoặc đăng ký kinh doanh bằng cách nộp tài liệu cho tổng thư ký tiểu bang

hoặc cơ quan tương tự của lãnh thổ thuộc Hoa Kỳ và không đủ điều kiện để được miễn trừ các yêu cầu báo cáo, thì công ty đó phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN. Các lãnh thổ thuộc Hoa Kỳ là Khối Thịnh Vượng Chung Puerto Rico, Khối Thịnh Vượng Chung Quần đảo Bắc Mariana, Samoa thuộc Mỹ, Guam và Quần đảo Virgin thuộc Hoa Kỳ.

[Ngày đăng tải: 12/1/2024]

C.8. Các yêu cầu báo cáo về BOI có áp dụng cho các Công Ty Cổ Phần S không?

Có. Một công ty được coi là một doanh nghiệp chuyên tiếp theo Phụ Chương S của Bộ Luật Thuế Vụ (“S Corporation” hoặc “S-Corp”) sẽ đủ tiêu chuẩn trở thành công ty báo cáo—tức là được thành lập hoặc đăng ký để kinh doanh bằng cách nộp tài liệu cho tổng thư ký tiểu bang hoặc cơ quan tương tự và không đủ điều kiện để được miễn trừ các yêu cầu báo cáo—phải tuân thủ các yêu cầu báo cáo. Cơ cấu chuyển tiếp của S-Corp vì mục đích thuế không ảnh hưởng đến nghĩa vụ báo cáo BOI của họ. Đặc biệt, việc xử lý chuyển tiếp theo Phụ Chương S không đủ điều kiện để S-Corp trở thành “doanh nghiệp được miễn thuế” theo quy định về báo cáo BOI của FinCEN.

[Ngày đăng tải: 18/4/2024]

C.9. Nếu một công ty trong nước hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn không được thành lập bằng cách nộp tài liệu cho tổng thư ký tiểu bang hoặc cơ quan tương tự thì đó có phải là công ty báo cáo không?

Không. Mặc dù các quy định của FinCEN về báo cáo BOI xác định công ty báo cáo trong nước bao gồm công ty hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn, việc đưa các doanh nghiệp đó vào danh sách dựa trên sự hiểu biết rằng các công ty trong nước và công ty trách nhiệm hữu hạn (LLC) thường được thành lập bằng cách nộp tài liệu cho tổng thư ký tiểu bang hoặc cơ quan tương tự. Trong trường hợp bất thường khi một công ty trong nước hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập nhưng không phải bằng cách nộp tài liệu cho tổng thư ký tiểu bang hoặc cơ quan tương tự, doanh nghiệp đó không phải là công ty báo cáo.

[Ngày đăng tải: 18/4/2024]

C.10. Các hiệp hội chủ nhà có phải là các công ty báo cáo không?

Điều đó còn phụ thuộc vào tình huống cụ thể. Hiệp hội chủ nhà (HOA) có thể có nhiều hình thức khác nhau. Giống như bất kỳ doanh nghiệp nào, nếu HOA không được thành lập bằng cách nộp tài liệu cho tổng thư ký tiểu bang hoặc cơ quan tương tự thì đó không phải là công ty báo cáo trong nước. HOA hợp nhất hoặc HOA khác được thành lập bằng cách nộp tài liệu như vậy cũng có thể đủ điều kiện để được miễn

các yêu cầu báo cáo. Ví dụ: HOA được IRS công nhận là tổ chức phúc lợi xã hội theo mục 501(c)(4) (hoặc xác nhận tư cách đó và đáp ứng các yêu cầu) có thể đủ điều kiện để được miễn thuế doanh nghiệp. Tuy nhiên, một HOA đã hợp nhất không phải là tổ chức theo mục 501(c)(4) có thể nằm trong định nghĩa công ty báo cáo và do đó phải báo cáo BOI cho FinCEN.

[Ngày cập nhật: 10/6/2024]

C.11. Các doanh nghiệp được thành lập theo luật Bộ Lạc có bắt buộc phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng không?

Có, nếu doanh nghiệp đáp ứng định nghĩa về công ty báo cáo và không đủ điều kiện được miễn trừ các yêu cầu báo cáo. Xem Câu hỏi C.1 để biết thêm thông tin về những doanh nghiệp là công ty báo cáo.

Mặc dù các Bộ Lạc Thổ Dân có thông lệ thành lập pháp nhân khác nhau, một số cho phép các cá nhân thành lập các pháp nhân như công ty hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn (LLC) theo luật Bộ Lạc bằng cách nộp một tài liệu (chẳng hạn như Điều Lệ Công Ty) cho văn phòng hoặc cơ quan Bộ Lạc có một trong các chức năng thông thường là thành lập doanh nghiệp theo các hồ sơ đó. Các văn phòng hoặc cơ quan bộ lạc thực hiện chức năng này có thể không được gọi là “tổng thư ký tiểu bang”, nhưng họ đang thực hiện chức năng tương tự như chức năng của một tổng thư ký tiểu bang điển hình. Do đó, pháp nhân được thành lập bằng cách nộp đơn cho văn phòng hoặc cơ quan Bộ Lạc đó là một công ty báo cáo và phải nộp thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN, trừ khi công ty đó đủ điều kiện để được miễn trừ.

Lưu ý rằng, theo Đạo Luật Minh Bạch Doanh Nghiệp, một pháp nhân chỉ là công ty báo cáo nếu được thành lập hoặc đăng ký để kinh doanh “theo luật của Tiểu Bang hoặc Bộ Lạc Thổ Dân”. Các công ty bộ lạc được thành lập theo luật liên bang thông qua việc Bộ Trưởng Nội Vụ ban hành hiến chương thành lập—chẳng hạn như những điều khoản được tạo theo mục 3 của Đạo Luật Phúc Lợi Thổ Dân Oklahoma (25 U.S.C. 5203), hoặc mục 17 của Đạo Luật Tái Tổ Chức Thổ Dân năm 1934 (25 U.S.C. 5124)—không được thành lập bằng cách nộp tài liệu cho tổng thư ký tiểu bang hoặc văn phòng tương tự theo luật của bộ lạc Thổ dân và do đó không phải là công ty báo cáo cần báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN.

Xin lưu ý thêm rằng “các cơ quan chính quyền” không bắt buộc phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN. Theo mục đích này, “cơ quan chính quyền” là một thực thể được (1) thành lập theo luật pháp của Hoa Kỳ, Bộ Lạc Thổ Dân, một Tiểu Bang hoặc một phân khu chính trị của một Tiểu Bang, hoặc theo một thỏa thuận liên bang giữa hai hoặc nhiều Tiểu Bang và (2) thực thi quyền lực chính phủ thay mặt cho Hoa Kỳ hoặc một Bộ Lạc Thổ Dân, Tiểu Bang hoặc phân khu chính trị bất kỳ. Do đó, thực thể Bộ Lạc là “cơ quan chính quyền” như vậy không bắt buộc phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN. Danh mục này bao gồm các công ty được

bộ lạc cấp phép và các doanh nghiệp Bộ Lạc được tiểu bang cấp phép, nếu các công ty hoặc thực thể đó thực thi quyền lực chính quyền thay mặt cho Bộ Lạc.

Một số công ty con của cơ quan chính quyền cũng được miễn yêu cầu báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN. Một thực thể đủ điều kiện được miễn trừ theo trường hợp này nếu quyền lợi sở hữu của họ được kiểm soát (toàn bộ) hoặc được sở hữu toàn bộ, trực tiếp hoặc gián tiếp, bởi một cơ quan chính quyền. Do đó, ví dụ: nếu một công ty được cấp phép theo bộ lạc (hoặc thực thể Bộ Lạc được tiểu bang cấp phép) thực thi quyền lực chính phủ thay mặt cho Bộ Lạc và công ty được cấp phép theo bộ lạc đó (hoặc thực thể Bộ Lạc được tiểu bang cấp phép) kiểm soát hoặc sở hữu toàn bộ quyền lợi sở hữu của một thực thể khác, thì cả công ty được cấp phép theo bộ lạc (hoặc thực thể Bộ Lạc được tiểu bang cấp phép) và thực thể công ty con đó đều được miễn yêu cầu báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN. Xem Câu hỏi L.3 và L.6 để biết thêm thông tin về “miễn trừ dành cho công ty con” này.

Các trường hợp miễn trừ khác đối với các yêu cầu báo cáo, chẳng hạn như miễn trừ đối với “các thực thể được miễn thuế”, cũng có thể áp dụng cho một số thực thể nhất định được thành lập theo luật Bộ Lạc.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN bao gồm một bảng và danh sách kiểm tra cho từng trường hợp trong số 23 trường hợp miễn trừ. Hướng dẫn này có thể giúp xác định liệu một công ty có đáp ứng được tiêu chí miễn trừ hay không (xem Chương 1.2, “Công ty của tôi có được miễn các yêu cầu báo cáo không?”). Các công ty nên xem xét kỹ các tiêu chí đủ điều kiện trước khi kết luận rằng họ được miễn trừ. Vui lòng xem thêm Câu Hỏi Thường Gặp về các trường hợp miễn trừ dành cho các công ty báo cáo trong mục “L. Trường hợp miễn trừ dành cho các công ty báo cáo” ở phần bên dưới.

[Ngày đăng tải: 10/6/2024]

C.12. Các yêu cầu báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng có áp dụng đối với các công ty được thành lập hoặc đăng ký trước khi Đạo Luật Minh Bạch Doanh Nghiệp được ban hành (ngày 01 tháng 01 năm 2021) không?

Có. Các yêu cầu báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng áp dụng cho tất cả các công ty đủ điều kiện là “công ty báo cáo” (xem Câu hỏi C.1), bất kể thời điểm thành lập hoặc đăng ký. Các công ty không bắt buộc phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN nếu họ được miễn (xem Câu hỏi C.2 và nói chung là Mục L) hoặc không còn tồn tại với tư cách là pháp nhân trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 (xem Câu hỏi C.13).

[Ngày phát hành: 8/7/2024]

C.13. Một công ty có bắt buộc phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng của mình cho FinCEN nếu công ty đó không còn tồn tại trước khi yêu cầu báo cáo có hiệu lực vào ngày 01 tháng 01 năm 2024 không?

Một công ty không bắt buộc phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng của mình cho FinCEN nếu công ty đó không còn tồn tại với tư cách là một pháp nhân trước ngày 01 tháng 01 năm 2024, nghĩa là công ty đã hoàn tất toàn bộ quá trình giải thể chính thức và không thể hủy ngang. Một công ty không còn tồn tại với tư cách là một pháp nhân trước khi các yêu cầu báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng có hiệu lực vào ngày 01 tháng 01 năm 2024 thì không bao giờ phải tuân thủ các yêu cầu báo cáo và do đó không bắt buộc phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN.

Mặc dù luật của tiểu bang hoặc Bộ Lạc có thể khác nhau, nhưng một công ty thường hoàn tất quá trình giải thể chính thức và không thể hủy ngang bằng các cách ví dụ như nộp giấy tờ giải thể với cơ quan có thẩm quyền thành lập hoặc đăng ký, nhận xác nhận văn bản giải thể, nộp các loại thuế hoặc phí liên quan, ngừng tiến hành bất kỳ hoạt động kinh doanh nào và thanh khoản công ty (ví dụ: thanh khoản hoàn toàn và đóng tất cả các tài khoản ngân hàng).

Nếu một công ty báo cáo (xem Câu hỏi C.1) tiếp tục tồn tại như một pháp nhân trong bất kỳ khoảng thời gian nào kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 trở đi (tức là chưa hoàn tất toàn bộ quá trình giải thể chính thức và không thể hủy ngang trước ngày 01 tháng 01 năm 2024), thì công ty đó phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN, ngay cả khi công ty đã chấm dứt hoạt động và ngừng kinh doanh trước ngày 01 tháng 01 năm 2024.

Tương tự như vậy, nếu một công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký vào hoặc sau ngày 01 tháng 01 năm 2024 và sau đó không còn tồn tại nữa, thì công ty đó phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN, ngay cả khi công ty đó không còn tồn tại nữa trước khi báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng ban đầu đến hạn.

Để biết thông tin cụ thể về cách xác định thời điểm một công ty không còn tồn tại với tư cách là một pháp nhân, vui lòng tham khảo luật của khu vực tài phán nơi công ty được thành lập hoặc đăng ký. Một công ty bị giải thể hoặc đình chỉ về mặt hành chính, ví dụ như vì không nộp lệ phí nộp hồ sơ hoặc không tuân thủ một số yêu cầu của khu vực pháp lý, thường không chấm dứt sự tồn tại như một pháp nhân trừ khi việc giải thể hoặc đình chỉ trở thành vĩnh viễn.

[Ngày phát hành: 8/7/2024]

C.14. Nếu một công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký vào năm 2024 hoặc sau đó giải thể và không còn tồn tại trước khi báo cáo BOI ban đầu của công ty đó đến hạn nộp cho FinCEN, thì công ty đó có phải nộp báo cáo ban đầu đó không?

Có. Các công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký vào năm 2024 phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được thông báo thực tế hoặc công khai về việc thành lập hoặc đăng ký. Các công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký vào năm 2025 trở đi phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo thực tế hoặc công khai về việc thành lập hoặc đăng ký. Những nghĩa vụ này vẫn áp dụng đối với các công ty báo cáo không còn tồn tại với tư cách là pháp nhân - nghĩa là chấm dứt hoạt động kinh doanh và hoàn tất toàn bộ quá trình giải thể chính thức và không thể hủy ngang - trước khi báo cáo quyền sở hữu thụ hưởng ban đầu của họ đến hạn. Nếu một công ty báo cáo nộp báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng ban đầu rồi sau đó không còn tồn tại nữa thì công ty báo cáo không cần phải nộp báo cáo bổ sung cho FinCEN để ghi nhận rằng công ty đã không còn tồn tại.

[Ngày phát hành: 8/7/2024]

D. Chủ Sở Hữu Thụ Hưởng

D.1. Ai là chủ sở hữu thụ hưởng của một công ty báo cáo?

Chủ sở hữu thụ hưởng là cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp: (1) thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty báo cáo (xem Câu hỏi D.2) hoặc (2) sở hữu hoặc kiểm soát ít nhất 25 phần trăm quyền lợi sở hữu của công ty báo cáo (xem Câu hỏi D.4). Bởi vì chủ sở hữu thụ hưởng phải là cá nhân (tức là thể nhân), nên quỹ tín thác, công ty hoặc pháp nhân khác không được coi là chủ sở hữu thụ hưởng. Tuy nhiên, trong những trường hợp cụ thể, thông tin về doanh nghiệp có thể được báo cáo thay cho thông tin về chủ sở hữu thụ hưởng (xem Câu hỏi D.12).

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp danh sách kiểm tra và ví dụ có thể hỗ trợ xác định chủ sở hữu thụ hưởng (xem Chương 2.3 “Tôi có thể thực hiện những bước nào để xác định chủ sở hữu thụ hưởng của công ty mình?”).

[Ngày cập nhật: 18/4/2024]

D.2. Quyền kiểm soát đáng kể là gì?

Một cá nhân có thể thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với một công ty báo cáo theo bốn cách khác nhau. Nếu cá nhân thuộc *bất kỳ* loại nào dưới đây, cá nhân đó đang thực hiện quyền kiểm soát đáng kể:

- Cá nhân này là **nhân sự cấp cao** (chủ tịch công ty, giám đốc tài chính, tổng cố vấn, tổng giám đốc, giám đốc điều hành hoặc bất kỳ nhân sự nào khác thực hiện chức năng tương tự).
- Cá nhân đó có **quyền bổ nhiệm hoặc bãi nhiệm** một số nhân sự cấp cao nhất định hoặc đa số giám đốc (hoặc thành viên tương tự) của công ty báo cáo.
- Cá nhân là người ra quyết định quan trọng đối với công ty báo cáo. Xem Câu hỏi D.3 để biết thêm thông tin.
- Cá nhân này có bất kỳ hình thức kiểm soát đáng kể nào khác đối với công ty báo cáo như được giải thích thêm trong [Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN (vui lòng xem Chương 2.1, “Quyền kiểm soát đáng kể là gì?”).



NHÂN SỰ CẤP CAO

bất kỳ cá nhân nào nắm giữ chức vụ hoặc thi hành quyền hạn của:

1. Chủ tịch
2. Giám đốc tài chính (CFO)
3. Tổng cố vấn (GC)
4. Tổng giám đốc (CEO)
5. Giám đốc điều hành (COO)

hoặc bất kỳ nhân sự cấp cao nào khác, bất kể chức danh chính thức, thực hiện chức năng tương tự như những nhân sự này



QUYỀN BỎ NHIỆM HOẶC BÃI NHIỆM

bất kỳ cá nhân nào có khả năng bỏ nhiệm hoặc bãi nhiệm bất kỳ **NHÂN SỰ CẤP CAO** nào hoặc đa số thành viên ban giám đốc hoặc thành viên tương tự



NGƯỜI ĐƯA RA QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG

bất kỳ cá nhân nào chỉ đạo, quyết định hoặc có ảnh hưởng đáng kể đến các quyết định Qp quan trọng của công ty báo cáo, bao gồm các quyết định liên quan đến công ty báo cáo:

1. **Hoạt động kinh doanh**, chẳng hạn như:
 - Bản chất, phạm vi và đặc điểm của hoạt động kinh doanh
 - Việc lựa chọn hoặc chấm dứt các ngành nghề kinh doanh hoặc liên doanh hoặc tập trung vào địa lý
 - Việc ký kết hoặc chấm dứt, thực hiện hoặc không thực hiện các hợp đồng quan trọng
2. **Tài chính**, chẳng hạn như:
 - Bán, cho thuê, thế chấp hoặc chuyển nhượng bất kỳ tài sản gốc nào
 - Các khoản chi tiêu hoặc đầu tư lớn, phát hành bất kỳ vốn chủ sở hữu nào, phát sinh bất kỳ khoản nợ đáng kể nào hoặc phê duyệt ngân sách hoạt động
 - Các chính sách lương thưởng và chương trình khen thưởng dành cho nhân sự cấp cao
3. **Cơ cấu**, chẳng hạn như:
 - Tổ chức lại, giải thể hoặc sáp nhập
 - Sửa đổi bất kỳ tài liệu quản trị quan trọng nào của công ty báo cáo, bao gồm các điều khoản thành lập hoặc các tài liệu thành lập tương tự, quy định và các chính sách hoặc thủ tục quan trọng



QUYỀN KIỂM SOÁT CHUNG

bất kỳ hình thức kiểm soát đáng kể nào khác đối với công ty báo cáo. Việc kiểm soát được thực hiện theo những cách mới và độc đáo vẫn có thể có tác dụng đáng kể. Ví dụ: các cơ cấu doanh nghiệp linh hoạt có thể có các chỉ số kiểm soát khác với các chỉ số được nêu ở đây

D.3. Một trong những dấu hiệu của sự kiểm soát đáng kể là cá nhân đó là người ra quyết định quan trọng. Quyết định quan trọng là gì?

Quyết định quan trọng bao gồm các quyết định về hoạt động kinh doanh, tài chính và cơ cấu của công ty báo cáo. Một cá nhân chỉ đạo, xác định hoặc có ảnh hưởng đáng kể đến những quyết định quan trọng này sẽ có quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty báo cáo. *Chương 2.1, “Kiểm soát đáng kể là gì?” trong Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN cung cấp thông tin sau:*



NGƯỜI ĐƯA RA QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG

bất kỳ cá nhân nào chỉ đạo, quyết định hoặc có ảnh hưởng đáng kể đến các quyết định Qp quan trọng của công ty báo cáo, bao gồm các quyết định liên quan đến công ty báo cáo:

- 1. Hoạt động kinh doanh**, chẳng hạn như:
 - Bản chất, phạm vi và đặc điểm của hoạt động kinh doanh
 - Việc lựa chọn hoặc chấm dứt các ngành nghề kinh doanh hoặc liên doanh hoặc tập trung vào địa lý
 - Việc ký kết hoặc chấm dứt, thực hiện hoặc không thực hiện các hợp đồng quan trọng
- 2. Tài chính**, chẳng hạn như:
 - Bán, cho thuê, thế chấp hoặc chuyển nhượng bất kỳ tài sản gốc nào
 - Các khoản chi tiêu hoặc đầu tư lớn, phát hành bất kỳ vốn chủ sở hữu nào, phát sinh bất kỳ khoản nợ đáng kể nào hoặc phê duyệt ngân sách hoạt động
 - Các chính sách lương thưởng và chương trình khen thưởng dành cho nhân sự cấp cao
- 3. Cơ cấu**, chẳng hạn như:
 - Tổ chức lại, giải thể hoặc sáp nhập
 - Sửa đổi bất kỳ tài liệu quản trị quan trọng nào của công ty báo cáo, bao gồm các điều khoản thành lập hoặc các tài liệu thành lập tương tự, quy định và các chính sách hoặc thủ tục quan trọng

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

D.4. Quyền lợi sở hữu là gì?

Quyền lợi sở hữu nói chung là một định chế nhằm thiết lập quyền sở hữu trong công ty báo cáo. Ví dụ về quyền lợi sở hữu bao gồm cổ phần vốn chủ sở hữu, cổ phiếu, quyền biểu quyết hoặc bất kỳ cơ chế nào khác được sử dụng để thiết lập quyền sở hữu.



CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU HOẶC QUYỀN BỎ PHIẾU

bất kỳ lợi ích nào được phân loại là cổ phiếu hoặc bất kỳ thứ gì tương tự, bất kể nó mang lại quyền biểu quyết hay quyền bỏ phiếu hay không và ngay cả khi lợi ích có thể chuyển nhượng được

VÍ DỤ bao gồm:

- cổ phần, cổ phiếu hoặc công cụ tương tự
- giấy chứng nhận tổ chức trước hoặc đăng ký
- cổ phần có thể chuyển nhượng hoặc giấy chứng nhận ủy thác biểu quyết hoặc giấy chứng nhận tiền gửi đối với chứng khoán vốn, lợi ích trong liên doanh hoặc chứng nhận quyền lợi trong ủy thác kinh doanh



LÃI TỪ VỐN HOẶC LỢI NHUẬN

bất kỳ khoản lãi nào đối với tài sản hoặc lợi nhuận của một công ty được tổ chức dưới dạng công ty trách nhiệm hữu hạn, tương tự như cổ phiếu trong một công ty cổ phần và đôi khi được gọi là "đơn vị"



CÔNG CỤ CÓ THỂ CHUYỂN ĐỔI

bất kỳ công cụ nào có thể chuyển đổi thành **cổ phần, cổ phiếu, quyền biểu quyết** hoặc **lãi từ vốn hoặc lợi nhuận**, cho dù có cần phải thanh toán bất kỳ khoản nào để thực hiện chuyển đổi hay không. Các mục **LIÊN QUAN** cũng là quyền lợi sở hữu:

- bất kỳ hợp đồng tương lai nào trên bất kỳ công cụ chuyển đổi nào
- bất kỳ chứng quyền hoặc quyền mua, bán hoặc đăng ký mua một cổ phần hoặc quyền lợi về **cổ phần, cổ phiếu hoặc quyền biểu quyết** hoặc **lãi từ vốn hoặc lợi nhuận**, ngay cả khi chứng nhận hoặc quyền đó là một khoản nợ



CÔNG CỤ CÓ THỂ CHUYỂN ĐỔI

bất kỳ quyền chọn bán, quyền chọn mua, quyền chọn kép hoặc quyền chọn hay đặc quyền nào khác trong việc mua hoặc bán **cổ phần, cổ phiếu hoặc quyền biểu quyết, lãi từ vốn hoặc lợi nhuận**, hoặc **các công cụ chuyển đổi**, NGOẠI TRỪ khi quyền chọn hoặc đặc quyền đó được tạo ra và nắm giữ bởi người khác mà công ty báo cáo không biết hoặc không liên quan



QUYỀN KIỂM SOÁT CHUNG

bất kỳ công cụ, hợp đồng, định chế, hiểu biết, mối quan hệ hoặc cơ chế nào khác được sử dụng để thiết lập quyền sở hữu

Chương 2.2, "Quyền lợi sở hữu là gì?" trong [Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN thảo luận về quyền lợi sở hữu và đưa ra các bước hỗ trợ xác định tỷ lệ phần trăm quyền lợi sở hữu do một cá nhân nắm giữ.

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

D.5. Ai đủ điều kiện là ngoại lệ theo định nghĩa về chủ sở hữu thụ hưởng?

Có năm trường hợp trong đó một cá nhân lẽ ra là chủ sở hữu thụ hưởng của một công ty báo cáo nhưng đủ điều kiện trở thành ngoại lệ. Trong những trường hợp đó, công ty báo cáo không phải báo cáo cá nhân đó với tư cách là chủ sở hữu thụ hưởng cho FinCEN.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN bao gồm một danh sách kiểm tra để giúp xác định xem có bất kỳ trường hợp ngoại lệ nào áp dụng cho các cá nhân có thể đủ điều kiện trở thành chủ sở hữu thụ hưởng hay không (xem Chương 2.4. Ai đủ điều kiện là ngoại lệ theo định nghĩa về chủ sở hữu thụ hưởng?)

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

D.6. Kế toán viên hoặc luật sư của công ty có được coi là chủ sở hữu thụ hưởng không?

Kế toán viên và luật sư thường không đủ điều kiện được coi là chủ sở hữu thụ hưởng nhưng việc này có thể còn phụ thuộc vào công việc họ phụ trách.

Kế toán viên và luật sư cung cấp dịch vụ kế toán hoặc pháp lý thông thường không được coi là chủ sở hữu thụ hưởng vì dịch vụ tư vấn thông thường, độc lập hoặc dịch vụ chuyên nghiệp khác của bên thứ ba cung cấp cho công ty báo cáo không được coi là “quyền kiểm soát đáng kể” (Xem Câu Hỏi D.2). Ngoài ra, luật sư hoặc kế toán viên được chỉ định làm người đại diện của công ty báo cáo có thể đủ điều kiện được loại trừ khỏi định nghĩa về chủ sở hữu thụ hưởng theo trường hợp loại trừ dành cho “người được chỉ định, trung gian, người giám hộ hoặc đại diện”.

Tuy nhiên, người giữ chức vụ tổng cố vấn trong một công ty báo cáo sẽ là “cán bộ cấp cao” của công ty đó và do đó được coi là chủ sở hữu thụ hưởng. [Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Thực Thể Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp danh sách kiểm tra giúp xác định liệu một người có đủ điều kiện được hưởng ngoại lệ của định nghĩa về chủ sở hữu thụ hưởng hay không (xem Chương 2.4: “Ai đủ điều kiện được hưởng ngoại lệ của định nghĩa về chủ sở hữu thụ hưởng?”).

[Cập nhật ngày 16 tháng 11 năm 2023]

D.7. Công ty báo cáo phải báo cáo thông tin gì về chủ sở hữu thụ hưởng nắm giữ quyền lợi sở hữu trong công ty báo cáo thông qua nhiều thực thể được miễn trừ?

Nếu chủ sở hữu thụ hưởng sở hữu hoặc kiểm soát *độc quyền* quyền lợi sở hữu của họ trong một công ty báo cáo thông qua *nhiều thực thể được miễn trừ* thì tên của *tất cả* các thực thể được miễn trừ đó có thể được báo cáo cho FinCEN thay vì thông tin của chủ sở hữu thụ hưởng cá nhân.

» Lưu ý rằng quy định đặc biệt này không áp dụng khi một cá nhân sở hữu hoặc kiểm soát quyền lợi sở hữu trong một công ty báo cáo thông qua cả các thực thể được miễn

trừ và không được miễn trừ. Trong trường hợp đó, công ty báo cáo phải báo cáo cá nhân đó là chủ sở hữu thụ hưởng (nếu không áp dụng ngoại lệ), nhưng không cần phải liệt kê các công ty được miễn trừ.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thêm thông tin về quy định báo cáo đặc biệt này trong Chương 4.2, “Tôi phải báo cáo điều gì nếu quy định báo cáo đặc biệt áp dụng cho công ty của tôi?”

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

D.8. Nếu một công ty không liên kết có cung cấp dịch vụ cho công ty báo cáo bằng cách quản lý hoạt động hàng ngày của công ty nhưng không đưa ra quyết định về các vấn đề quan trọng, thì công ty đó có phải là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo không?

Bản thân công ty không liên kết không thể là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo vì chủ sở hữu thụ hưởng phải là cá nhân. Bất kỳ cá nhân nào thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty báo cáo thông qua công ty không liên kết đều phải được báo cáo là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo. Tuy nhiên, những cá nhân không chỉ đạo, xác định hoặc có ảnh hưởng đáng kể đến các quyết định quan trọng của công ty báo cáo và không thực hiện quyền kiểm soát đáng kể, có thể không phải là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo.

Vui lòng xem Chương 2.1 trong [Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN mang tên “Quyền kiểm soát đáng kể là gì?” để biết thêm thông tin về cách xác định liệu một cá nhân có quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty báo cáo hay không.

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

D.9. Thành viên ban giám đốc của công ty báo cáo có luôn là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo không?

Không. Chủ sở hữu thụ hưởng của công ty là bất kỳ cá nhân nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty báo cáo hay sở hữu/kiểm soát ít nhất 25% quyền lợi sở hữu của công ty báo cáo.

Liệu một giám đốc cụ thể có đáp ứng bất kỳ tiêu chí nào trong số này hay không là câu hỏi mà công ty báo cáo phải xem xét trên cơ sở từng giám đốc.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thông tin bổ sung về cách xác định xem một cá nhân có đủ điều kiện làm chủ sở hữu thụ hưởng không trong Chương 2, “Ai là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty tôi?”. Chương này bao gồm các phần riêng biệt, cung cấp nhiều thông tin hơn về quyền kiểm soát đáng kể và quyền lợi sở hữu: Chương 2.1 “Quyền kiểm soát đáng kể là gì?” và Chương 2.2 “Quyền lợi sở hữu là gì?”

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

D.10. “Người đại diện cho quan hệ đối tác” hoặc “đối tác phụ trách vấn đề về thuế” được chỉ định của một công ty báo cáo có được coi là chủ sở hữu thụ hưởng không?

Điều này còn tùy thuộc vào một số yếu tố. “Người đại diện cho quan hệ đối tác” (theo định nghĩa trong điều [26 U.S.C. 6223](#) (Bộ Luật Hoa Kỳ – United States Code, U.S.C)) hoặc “đối tác phụ trách vấn đề về thuế” (theo định nghĩa trước đây trong điều 26 U.S.C. 6231(a)(7) mà hiện đã bị hủy bỏ) của công ty báo cáo không tự khắc được coi là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty đó. Tuy nhiên, người đó có thể đủ điều kiện được coi là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo nếu thực thi quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty đó hoặc sở hữu/kiểm soát tối thiểu 25% lợi ích sở hữu của công ty đó.

Chương 2 trong [Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Thực Thể Nhỏ](#) của FinCEN (“Ai là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty tôi?”) cung cấp thông tin bổ sung về cách xác định xem một người có đủ điều kiện được coi là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo hay không.

Lưu ý: “Người đại diện cho quan hệ đối tác” hoặc “đối tác phụ trách vấn đề về thuế” đóng vai trò là người đại diện được chỉ định của công ty báo cáo có thể đủ điều kiện được loại trừ khỏi định nghĩa về chủ sở hữu thụ hưởng theo trường hợp loại trừ dành cho “người được chỉ định, trung gian, người giám hộ hoặc đại diện”.

Chương 2.4: “Ai đủ điều kiện được hưởng ngoại lệ của định nghĩa về chủ sở hữu thụ hưởng?” trong [Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Thực Thể Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thông tin bổ sung về các trường hợp miễn trừ đó

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

D.11. Công ty báo cáo nên báo cáo điều gì nếu quyền sở hữu của họ đang bị tranh chấp?

Nếu quyền sở hữu của một công ty báo cáo là đối tượng của các vụ kiện tụng đang diễn ra và báo cáo BOI ban đầu chưa được nộp thì người được công ty ủy quyền nộp thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng phải tuân thủ các yêu cầu bằng cách báo cáo:

- tất cả các cá nhân thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty, và
- tất cả các cá nhân sở hữu hoặc kiểm soát hoặc có quyền sở hữu hoặc kiểm soát ít nhất 25% quyền lợi sở hữu trong công ty.

Nếu báo cáo BOI ban đầu đã được nộp và nếu việc giải quyết tranh chấp dẫn đến việc công ty báo cáo có các chủ sở hữu thụ hưởng khác với những chủ sở hữu đã được báo cáo (ví dụ: do khiếu nại về quyền sở hữu hoặc quyền kiểm soát của một số cá nhân đã bị từ chối), công ty báo cáo phải nộp báo cáo BOI cập nhật trong vòng 30 ngày kể từ ngày giải quyết vụ kiện tụng.

[Ngày đăng tải: 12/1/2024]

D.12. Công ty báo cáo sẽ báo cáo ai là chủ sở hữu thụ hưởng nếu một thực thể doanh nghiệp sở hữu hoặc kiểm soát 25% quyền lợi sở hữu trở lên của công ty báo cáo?

Thông thường, một công ty báo cáo như vậy sẽ báo cáo những cá nhân gián tiếp (1) thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty báo cáo hoặc (2) sở hữu hoặc kiểm soát ít nhất 25% quyền lợi sở hữu trong công ty báo cáo thông qua thực thể doanh nghiệp. Họ không nên báo cáo thực thể công ty đóng vai trò trung gian cho các cá nhân.

Để biết ví dụ về cách tính tỷ lệ phần trăm quyền lợi sở hữu mà một cá nhân sở hữu hoặc kiểm soát trong một công ty báo cáo nếu quyền lợi sở hữu của cá nhân đó được nắm giữ thông qua một doanh nghiệp trung gian, vui lòng xem ví dụ 4 trong Chương 2.3, “Tôi có thể thực hiện những bước nào để xác định chủ sở hữu thụ hưởng của công ty mình?” trong [Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN.

Hai quy định đặc biệt tạo ra ngoại lệ cho quy định chung này trong những trường hợp rất cụ thể:

1. Công ty báo cáo có thể báo cáo tên của một hoặc nhiều doanh nghiệp được miễn trừ thay cho chủ sở hữu thụ hưởng cá nhân sở hữu hoặc kiểm soát quyền lợi sở hữu trong công ty báo cáo hoàn toàn thông qua quyền lợi sở hữu trong doanh nghiệp được miễn trừ; hoặc
2. Nếu chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo và công ty trung gian là cùng một cá nhân thì công ty báo cáo có thể báo cáo mã định danh FinCEN và tên pháp lý đầy đủ của công ty trung gian mà qua đó một cá nhân là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thêm thông tin về các quy định báo cáo đặc biệt này (vui lòng xem Chương 4.2, “Tôi phải báo cáo điều gì nếu quy định báo cáo đặc biệt áp dụng cho công ty của tôi?”)

[Ngày đăng tải: 12/1/2024]

D.13. Ai là chủ sở hữu thụ hưởng của hiệp hội chủ nhà?

Hiệp hội chủ nhà (HOA) đáp ứng định nghĩa của công ty báo cáo và không đủ điều kiện được miễn trừ phải báo cáo (các) chủ sở hữu thụ hưởng của mình. Chủ sở hữu thụ hưởng là bất kỳ cá nhân nào trực tiếp hoặc gián tiếp thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty báo cáo hoặc sở hữu hay kiểm soát ít nhất 25% quyền lợi sở hữu của công ty báo cáo.

Có thể có những trường hợp không có cá nhân nào sở hữu hoặc kiểm soát ít nhất 25 phần trăm quyền lợi sở hữu của HOA là công ty báo cáo. Tuy nhiên, FinCEN dự kiến rằng có ít nhất một cá nhân thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với mỗi công

ty báo cáo. Những cá nhân đáp ứng một trong các tiêu chí sau được coi là có quyền kiểm soát đáng kể đối với HOA:

- cá nhân là lãnh đạo cấp cao;
- cá nhân có quyền bổ nhiệm hoặc bãi nhiệm một số lãnh đạo nhất định hoặc đa số giám đốc của HOA;
- cá nhân là người ra quyết định quan trọng; hoặc
- cá nhân đó có bất kỳ hình thức kiểm soát đáng kể nào khác đối với HOA.

[Ngày đăng tải: 18/4/2024]

D.14. Chủ sở hữu thụ hưởng có thể sở hữu hoặc kiểm soát các công ty báo cáo thông qua quỹ tín thác không?

Có, chủ sở hữu thụ hưởng có thể sở hữu hoặc kiểm soát một công ty báo cáo thông qua quỹ tín thác. Họ có thể làm như vậy bằng cách thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty báo cáo thông qua thỏa thuận ủy thác hoặc bằng cách sở hữu hoặc kiểm soát quyền lợi sở hữu của một công ty báo cáo được quỹ ủy thác nắm giữ.

[Ngày đăng tải: 18/4/2024]

D.15. Ai là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo khi các cá nhân sở hữu hoặc kiểm soát công ty thông qua quỹ tín thác?

Chủ sở hữu thụ hưởng là bất kỳ cá nhân nào: (1) thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty báo cáo hoặc (2) sở hữu hoặc kiểm soát ít nhất 25% quyền lợi sở hữu của công ty báo cáo. Việc thực hiện quyền kiểm soát đáng kể hoặc quyền lợi sở hữu hay kiểm soát quyền lợi sở hữu có thể ở hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp, bao gồm thông qua bất kỳ hợp đồng, thỏa thuận, hiểu biết, mối quan hệ hoặc hình thức khác.

Các thỏa thuận ủy thác rất khác nhau. Các sự kiện và hoàn cảnh cụ thể xác định liệu những người được ủy thác, người thụ hưởng, người ủy thác, chủ sở hữu tài sản và các cá nhân khác có vai trò trong một quỹ tín thác cụ thể có phải là chủ sở hữu thụ hưởng của một công ty báo cáo có quyền lợi sở hữu được nắm giữ thông qua quỹ tín thác đó hay không.

Ví dụ: người được ủy thác của một quỹ tín thác có thể là chủ sở hữu thụ hưởng của một công ty báo cáo bằng cách thực thi quyền lực đáng kể đối với công ty báo cáo hoặc bằng cách sở hữu hoặc kiểm soát ít nhất 25% quyền lợi sở hữu trong công ty đó thông qua quỹ tín thác hoặc thỏa thuận tương tự. Một số người thụ hưởng và người ủy thác hoặc chủ sở hữu tài sản nhất định cũng có thể sở hữu hoặc kiểm soát quyền lợi sở hữu trong một công ty báo cáo thông qua quỹ tín thác. Các điều kiện sau đây chỉ ra rằng một cá nhân sở hữu hoặc kiểm soát quyền lợi sở hữu trong một công ty báo cáo thông qua quỹ tín thác:

- người được ủy thác (hoặc bất kỳ cá nhân nào khác) có thẩm quyền xử lý tài sản ủy thác;
- người thụ hưởng là người duy nhất được phép nhận thu nhập và tiền gốc từ quỹ tín thác, hoặc có quyền yêu cầu phân chia hoặc rút phần lớn tài sản từ quỹ tín thác; hoặc
- người ủy thác hoặc chủ sở hữu tài sản có quyền thu hồi ủy thác hoặc rút tài sản của quỹ ủy thác.

Đây có thể không phải là danh sách đầy đủ các điều kiện mà theo đó một cá nhân sở hữu hoặc kiểm soát quyền lợi sở hữu trong một công ty báo cáo thông qua quỹ tín thác. Bởi vì các sự kiện và hoàn cảnh khác nhau nên có thể có những thỏa thuận khác, theo đó các cá nhân có liên quan đến một quỹ tín thác có thể là chủ sở hữu thụ hưởng của bất kỳ công ty báo cáo nào mà quỹ tín thác đó nắm giữ quyền sở hữu.

[Ngày đăng tải: 18/4/2024]

D.16. Công ty báo cáo báo cáo công ty được ủy thác với tư cách là chủ sở hữu thụ hưởng như thế nào?

Theo mục đích của câu hỏi này, “công ty được ủy thác” có nghĩa là một pháp nhân chứ không phải là một cá nhân thực hiện quyền hạn của người được ủy thác trong một thỏa thuận ủy thác.

Nếu quyền lợi sở hữu của công ty báo cáo được sở hữu hoặc kiểm soát thông qua thỏa thuận ủy thác với một công ty được ủy thác, công ty báo cáo phải xác định xem có bất kỳ chủ sở hữu thụ hưởng cá nhân nào của công ty được ủy thác gián tiếp sở hữu hoặc kiểm soát ít nhất 25% quyền lợi sở hữu của công ty báo cáo thông qua quyền sở hữu của họ đối với công ty được ủy thác hay không.

- » Ví dụ: nếu một cá nhân sở hữu 60% công ty được ủy thác trong một quỹ tín thác và quỹ tín thác đó nắm giữ 50% quyền lợi sở hữu của công ty báo cáo thì cá nhân đó sở hữu hoặc kiểm soát 30% ($60\% \times 50\% = 30\%$) quyền lợi sở hữu của công ty báo cáo và do đó là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo.
- » Ngược lại, nếu quỹ tín thác đó chỉ nắm giữ 30% quyền lợi sở hữu của công ty báo cáo thì chủ sở hữu cá nhân của công ty được ủy thác chỉ sở hữu hoặc kiểm soát 18% ($60\% \times 30\% = 18\%$) của công ty báo cáo, và do đó không phải là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo thông qua quyền sở hữu hoặc kiểm soát quyền lợi sở hữu.

Công ty báo cáo có thể nhưng không bắt buộc phải báo cáo tên của công ty được ủy thác thay cho thông tin về chủ sở hữu thụ hưởng cá nhân chỉ khi tất cả ba điều kiện sau được đáp ứng:

- công ty được ủy thác là một doanh nghiệp được miễn trừ các yêu cầu báo cáo;
- chủ sở hữu thụ hưởng cá nhân sở hữu hoặc kiểm soát ít nhất 25 phần trăm quyền lợi sở hữu trong công ty báo cáo chỉ thông qua quyền lợi sở hữu trong công ty được ủy thác; và
- chủ sở hữu thụ hưởng cá nhân không thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty báo cáo.

Ngoài việc xem xét liệu chủ sở hữu thụ hưởng của một công ty được ủy thác có sở hữu hay kiểm soát quyền lợi sở hữu của một công ty báo cáo có quyền lợi sở hữu được nắm giữ trong quỹ tín thác hay không, có thể cần phải xem xét liệu bất kỳ chủ sở hữu hoặc cá nhân nào do công ty được ủy thác thuê hoặc cho phép tham gia có thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với một công ty báo cáo hay không. Các yếu tố để xác định quyền kiểm soát đáng kể của một cá nhân có liên hệ với công ty được ủy thác cũng giống như đối với mọi chủ sở hữu thụ hưởng.

Vui lòng xem Chương 2.1 trong [Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ của FinCEN](#) có tiêu đề “Quyền kiểm soát đáng kể là gì?” để biết thêm thông tin về cách xác định liệu một cá nhân có quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty báo cáo hay không.

[Ngày đăng tải: 18/4/2024]

D.17. Ai sẽ được báo cáo là (những) chủ sở hữu thụ hưởng của một doanh nghiệp do Bộ Lạc Thổ Dân sở hữu toàn bộ hoặc một phần?

Câu trả lời phụ thuộc một phần vào bản chất của doanh nghiệp thuộc sở hữu của Bộ Lạc Thổ Dân. Điều này giúp xác định liệu doanh nghiệp đó có phải là công ty báo cáo phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng hay không.

Nói chung, công ty báo cáo phải báo cáo chủ sở hữu thụ hưởng là tất cả các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với công ty báo cáo (xem Câu hỏi D.2), và bất kỳ cá nhân nào trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu hoặc kiểm soát ít nhất từ 25% trở lên quyền lợi sở hữu của công ty báo cáo (xem Câu hỏi D.4).

Một Bộ Lạc Thổ Dân không phải là một cá nhân và do đó không nên được báo cáo là chủ sở hữu thụ hưởng của một doanh nghiệp, ngay cả khi họ thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với một doanh nghiệp hoặc sở hữu hay kiểm soát từ 25% trở lên quyền sở hữu doanh nghiệp đó. Tuy nhiên, các doanh nghiệp mà Bộ Lạc có quyền lợi sở hữu vẫn có thể phải báo cáo một hoặc nhiều cá nhân là chủ sở hữu thụ hưởng trong một số trường hợp nhất định.

Doanh nghiệp là một cơ quan chính quyền của bộ lạc. Doanh nghiệp không phải là công ty báo cáo—và do đó không cần phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng—nếu đó là “cơ quan chính quyền”, nghĩa là một doanh nghiệp (1) được thành

lập theo luật pháp của Hoa Kỳ, Bộ Lạc Thổ Dân, một Tiểu Bang hoặc một phân khu chính trị của Tiểu Bang, hoặc theo một thỏa thuận liên bang giữa hai hoặc nhiều Tiểu Bang và (2) thực thi quyền lực chính quyền thay mặt cho Hoa Kỳ hoặc bất kỳ Bộ Lạc Thổ Dân, Tiểu Bang hoặc phân khu chính trị nào. Danh mục này bao gồm các công ty được bộ lạc cấp phép và các doanh nghiệp Bộ Lạc được tiểu bang cấp phép, nếu các công ty hoặc doanh nghiệp đó thực thi quyền lực chính quyền thay mặt cho Bộ Lạc.

Quyền lợi sở hữu của doanh nghiệp được cơ quan chính quyền bộ lạc kiểm soát hoặc sở hữu hoàn toàn. Tương tự, một công ty con của cơ quan chính quyền Bộ Lạc cũng được miễn các yêu cầu báo cáo của BOI nếu quyền lợi sở hữu của họ được cơ quan chính quyền Bộ Lạc kiểm soát hoàn toàn hoặc sở hữu toàn bộ. Xem Câu hỏi L.3 và L.6 để biết thông tin về “miễn trừ dành cho công ty con” này. Xem Câu hỏi C.2 và Phần L nói chung để biết thêm thông tin về các trường hợp miễn trừ khác.

Doanh nghiệp được sở hữu một phần bởi Bộ Lạc (và không được miễn trừ). Một doanh nghiệp không được miễn trừ thuộc sở hữu một phần của Bộ Lạc Thổ Dân phải báo cáo chủ sở hữu thụ hưởng là tất cả các cá nhân thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với doanh nghiệp đó, bao gồm cả những cá nhân đang thực hiện quyền kiểm soát đáng kể thay mặt cho Bộ Lạc Thổ Dân hoặc cơ quan chính quyền của Bộ Lạc Thổ Dân. Doanh nghiệp cũng phải báo cáo bất kỳ cá nhân nào trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu hoặc kiểm soát ít nhất từ 25% trở lên quyền lợi sở hữu của công ty báo cáo. (Tuy nhiên, nếu bất kỳ cá nhân nào trong số này sở hữu hoặc kiểm soát độc quyền các quyền lợi sở hữu này thông qua một doanh nghiệp được miễn trừ hoặc tổ hợp các doanh nghiệp được miễn trừ thì công ty báo cáo có thể báo cáo tên của (các) doanh nghiệp được miễn trừ hoặc thay vì chủ sở hữu thụ hưởng cá nhân. Xem Câu hỏi D.12.)

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thông tin bổ sung về cách xác định xem một cá nhân có đủ điều kiện làm chủ sở hữu thụ hưởng không trong Chương 2, “Ai là chủ sở hữu thụ hưởng của công ty tôi?”. Chương này bao gồm các phần riêng biệt, cung cấp nhiều thông tin hơn về quyền kiểm soát đáng kể và quyền lợi sở hữu: Chương 2.1 “Quyền kiểm soát đáng kể là gì?” và Chương 2.2 “Quyền lợi sở hữu là gì?”

[Ngày đăng tải: 10/6/2024]

E. Người Nộp Đơn Đăng Ký Công Ty

E.1. Ai là người nộp đơn đăng ký công ty của công ty báo cáo?

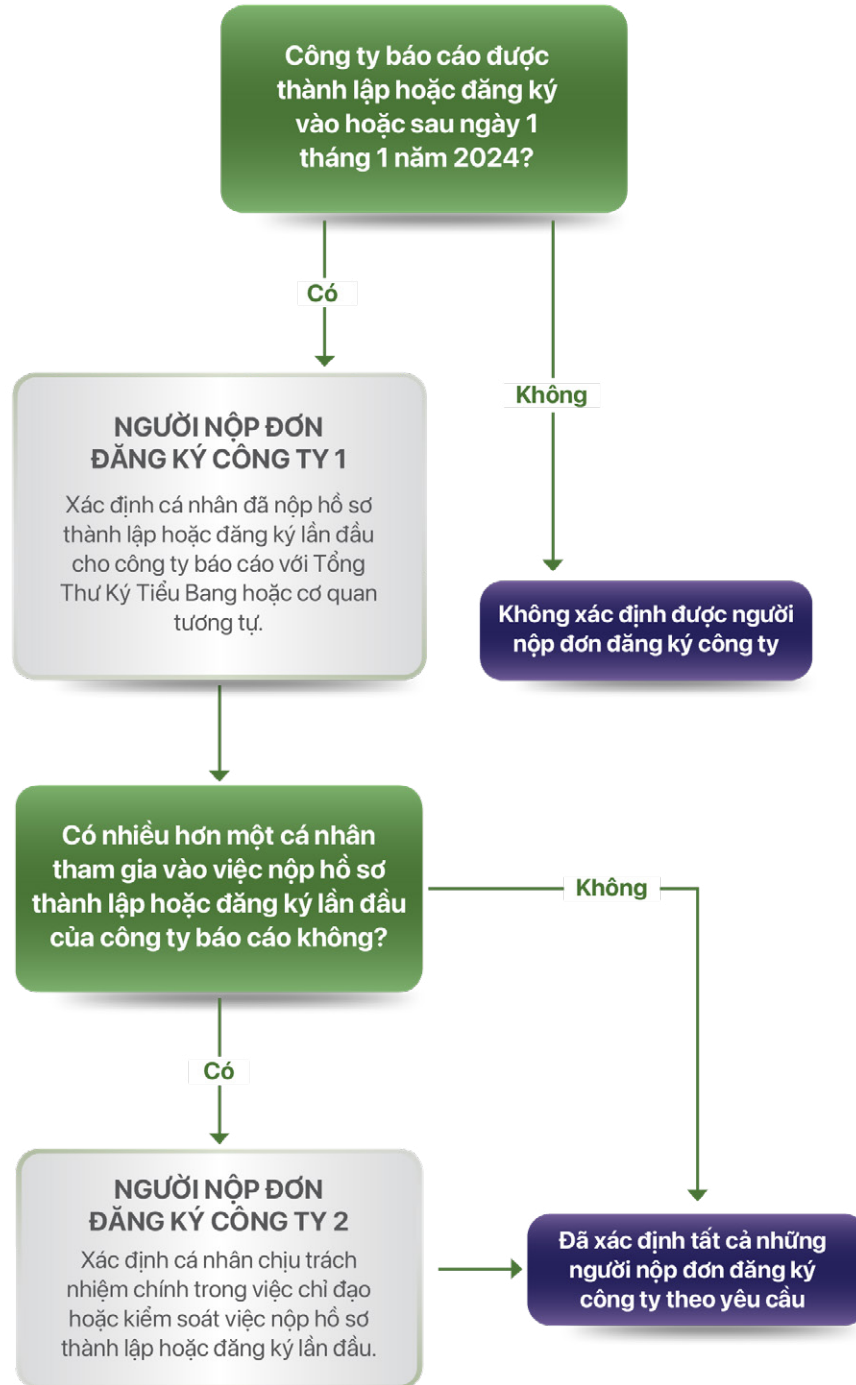
Chỉ những công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024 mới cần báo cáo những người nộp đơn đăng ký công ty họ.

Nếu một công ty phải báo cáo những người nộp đơn đăng ký công ty, thì công ty đó sẽ chỉ có tối đa hai cá nhân có thể đủ điều kiện làm người nộp đơn đăng ký công ty:

1. Cá nhân trực tiếp nộp hồ sơ thành lập, đăng ký công ty; và

2. Nếu có nhiều người tham gia vào việc nộp đơn thì đó là cá nhân chịu trách nhiệm chính trong việc chỉ đạo hoặc kiểm soát việc nộp đơn.

Sơ đồ sau đây có thể giúp xác định người nộp đơn đăng ký công ty.



Ngoài ra, Chương 3.2, "Ai là người nộp đơn đăng ký công ty của công ty tôi?" trong [Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thông tin bổ sung để giúp xác định người nộp đơn đăng ký công ty.

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

E.2. Những công ty báo cáo nào được yêu cầu phải báo cáo người nộp đơn đăng ký công ty?

Không phải tất cả các công ty báo cáo đều phải báo cáo những người nộp đơn đăng ký công ty họ cho FinCEN.

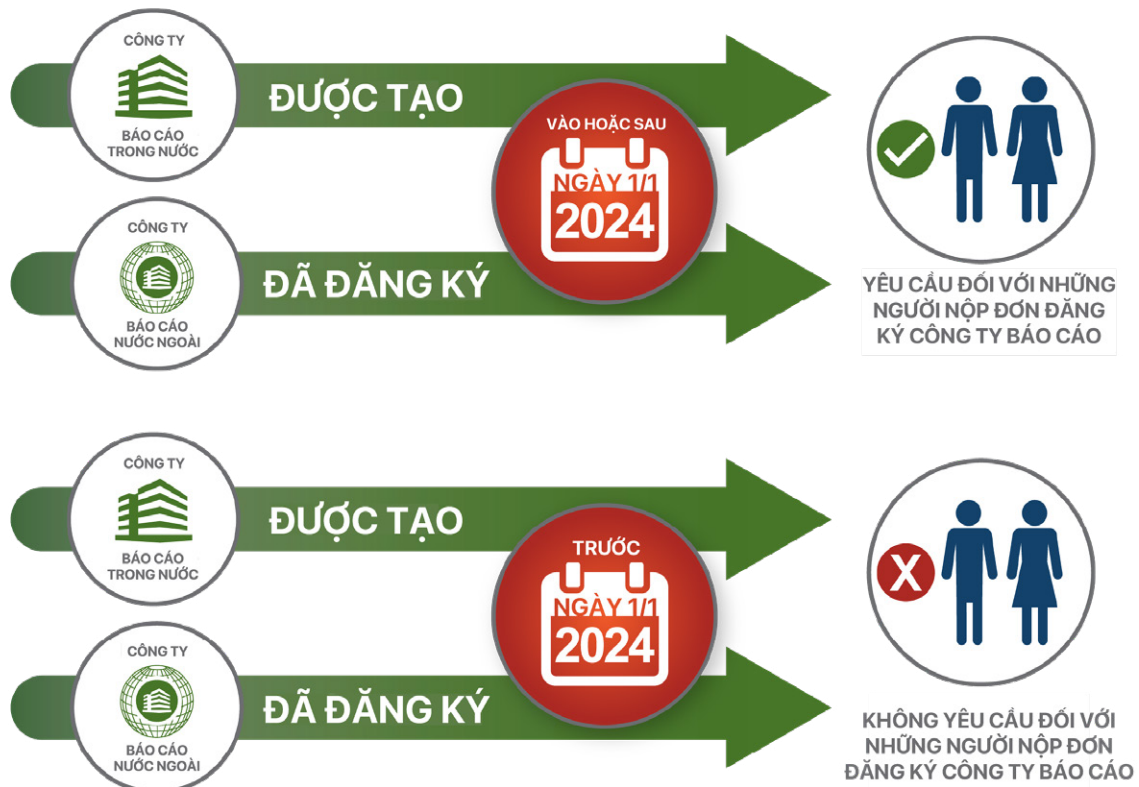
Công ty báo cáo chỉ **phải báo cáo những người nộp đơn đăng ký công ty họ** nếu đó là:

- Công ty báo cáo trong nước được thành lập tại Hoa Kỳ **vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024**; hoặc
- Công ty báo cáo nước ngoài đăng ký kinh doanh lần đầu tại Hoa Kỳ **vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024**.

Công ty báo cáo **không phải báo cáo các những người nộp đơn đăng ký công ty họ** nếu đó là:

- Công ty báo cáo trong nước được thành lập tại Hoa Kỳ **trước** ngày 1 tháng 1 năm 2024; hoặc
- Công ty báo cáo nước ngoài đăng ký kinh doanh lần đầu tại Hoa Kỳ **trước** ngày 1 tháng 1 năm 2024.

Dưới đây là bản tóm tắt về yêu cầu báo cáo những người nộp đơn đăng ký công ty. Chương 3.1, “Công ty của tôi có phải báo cáo những người nộp đơn đăng ký công ty không?” trong [Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thông tin bổ sung.



E.3. Kế toán viên hoặc luật sư của tôi có được coi là người nộp đơn đăng ký công ty không?

Kế toán viên hoặc luật sư có thể là người nộp đơn đăng ký công ty, tùy thuộc vào vai trò của họ trong việc nộp tài liệu thành lập hoặc đăng ký công ty báo cáo. Trong nhiều trường hợp, người nộp đơn đăng ký công ty có thể làm việc cho một dịch vụ thành lập doanh nghiệp hoặc công ty luật.

Kế toán viên hoặc luật sư có thể là người nộp đơn đăng ký công ty nếu họ trực tiếp nộp tài liệu thành lập hoặc đăng ký công ty báo cáo. Nếu có nhiều người tham gia vào việc lập hồ sơ thành lập hoặc đăng ký, kế toán viên hoặc luật sư có thể là người nộp đơn đăng ký công ty nếu họ chịu trách nhiệm chính trong việc chỉ đạo hoặc kiểm soát việc nộp hồ sơ.

Ví dụ: luật sư tại một công ty luật cung cấp dịch vụ thành lập doanh nghiệp có thể chịu trách nhiệm chính trong việc giám sát việc chuẩn bị và nộp hồ sơ thành lập công ty báo cáo. Trợ lý luật sư tại công ty luật có thể trực tiếp nộp hồ sơ thành lập công ty theo yêu cầu của luật sư. Trong những trường hợp đó, luật sư và trợ lý luật sư đều là người nộp đơn đăng ký công ty báo cáo.

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

E. 4. Công ty báo cáo có thể loại bỏ thông tin về người đăng ký công ty khỏi báo cáo Thông Tin Quyền Sở Hữu Thu Hưởng (Beneficial Ownership Information, BOI) trong trường hợp người đó không còn quan hệ gì với công ty không?

Công ty báo cáo không được loại bỏ thông tin về người đăng ký công ty khỏi báo cáo BOI ngay cả khi người đó không còn quan hệ gì với công ty. Công ty báo cáo thành lập vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024 phải báo cáo thông tin về người đăng ký công ty trong báo cáo BOI ban đầu nhưng không cần nộp bản cập nhật nếu thông tin về người đăng ký công ty thay đổi.

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

E.5. Người nộp đơn đăng ký công ty của công ty báo cáo bao gồm cá nhân “chịu trách nhiệm chính trong việc chỉ đạo việc nộp hồ sơ thành lập hoặc đăng ký”. Yếu tố nào xác định một cá nhân “chịu trách nhiệm chính” trong việc chỉ đạo việc nộp hồ sơ như vậy?

Cần báo cáo tối đa hai cá nhân là người nộp hồ sơ đăng ký công ty:

1. người trực tiếp nộp hồ sơ cho tổng thư ký tiểu bang hoặc cơ quan tương tự, và
2. nếu có nhiều người tham gia vào việc nộp hồ sơ thì cần báo cáo người chịu trách nhiệm chính trong việc chỉ đạo hoặc kiểm soát việc nộp hồ sơ.

Đối với mục đích xác định ai là người nộp hồ sơ đăng ký công ty, việc ai ký vào tài liệu thành lập hoặc đăng ký, ví dụ như với tư cách là người thành lập, không liên quan. Để xác định ai là người chịu trách nhiệm chính trong việc chỉ đạo hoặc kiểm soát việc nộp tài liệu, hãy xem xét ai là người chịu trách nhiệm đưa ra quyết định về việc nộp tài liệu, chẳng hạn như cách quản lý việc nộp tài liệu, nội dung bao gồm trong tài liệu và thời điểm và địa điểm nộp tài liệu. Ba tình huống sau đây là ví dụ.

Tình huống 1: Xem xét trường hợp một luật sư hoàn tất hồ sơ thành lập công ty bằng thông tin do khách hàng cung cấp, sau đó gửi hồ sơ đến nhà cung cấp dịch vụ doanh nghiệp để nộp cho tổng thư ký tiểu bang. Trong ví dụ này:

- Luật sư là người nộp đơn đăng ký công ty, người chịu trách nhiệm chính trong việc chỉ đạo hoặc kiểm soát việc nộp hồ sơ vì họ đã chuẩn bị tài liệu thành lập và chỉ đạo nhà cung cấp dịch vụ doanh nghiệp nộp hồ sơ.
- Cá nhân tại đơn vị cung cấp dịch vụ doanh nghiệp là người nộp đơn đăng ký công ty trực tiếp nộp hồ sơ cho tổng thư ký tiểu bang.

Tình huống 2: Nếu luật sư hướng dẫn một trợ lý luật sư hoàn tất việc chuẩn bị tài liệu thành lập, thay vì tự mình làm, trước khi chỉ đạo đơn vị cung cấp dịch vụ doanh nghiệp nộp tài liệu, kết quả vẫn như vậy: luật sư và cá nhân tại đơn vị cung cấp dịch vụ doanh nghiệp nộp hồ sơ là người nộp đơn đăng ký công ty. Trợ lý luật sư không phải là người nộp đơn đăng ký công ty vì luật sư đóng vai trò lớn hơn trợ lý luật sư trong việc đưa ra quyết định quan trọng về việc nộp tài liệu.

Tình huống 3: Nếu khách hàng là người khởi xướng việc thành lập công ty trực tiếp yêu cầu đơn vị cung cấp dịch vụ doanh nghiệp nộp hồ sơ thành lập công ty thì khách hàng chịu trách nhiệm chính trong việc chỉ đạo hoặc kiểm soát việc nộp hồ sơ, và khách hàng phải được báo cáo là người nộp đơn đăng ký công ty, cùng với cá nhân tại đơn vị cung cấp dịch vụ doanh nghiệp nộp hồ sơ.

[Ngày đăng tải: 12/1/2024]

E.6. Nhân viên chuyển phát hoặc nhân viên dịch vụ giao hàng bên thứ ba chỉ giao các tài liệu thành lập hoặc đăng ký công ty báo cáo có phải là người nộp đơn đăng ký công ty không?

Không. Nhân viên chuyển phát hoặc nhân viên dịch vụ giao hàng bên thứ ba chỉ chuyển phát tài liệu cho một tổng thư ký tiểu bang hoặc cơ quan tương tự không phải là người nộp đơn đăng ký công ty nếu họ đáp ứng một điều kiện: nhân viên chuyển phát bên thứ ba, nhân viên dịch vụ giao hàng và bất kỳ dịch vụ giao hàng nào sử dụng họ không đóng bất kỳ vai trò nào khác trong việc thành lập hoặc đăng ký công ty báo cáo.

Khi sử dụng nhân viên chuyển phát hoặc nhân viên dịch vụ giao hàng bên thứ ba chỉ để giao hàng, cá nhân (ví dụ: tại dịch vụ thành lập doanh nghiệp hoặc công ty luật) yêu cầu nhân viên chuyển phát hoặc giao hàng bên thứ ba giao tài liệu thường là người nộp đơn đăng ký công ty.

Theo quy định của FinCEN, cá nhân “trực tiếp nộp tài liệu” thành lập hoặc đăng ký công ty báo cáo sẽ được coi là người nộp đơn đăng ký công ty. Các nhân viên chuyển phát hoặc nhân viên dịch vụ giao hàng bên thứ ba chuyển phát các tài liệu đó sẽ tạo điều kiện cho việc nộp tài liệu, nhưng FinCEN không coi họ là người nộp tài liệu vì mối liên hệ duy nhất của họ với việc thành lập hoặc đăng ký công ty báo cáo là chuyển phát các tài liệu.

Thay vào đó, khi một công ty sử dụng nhân viên chuyển phát hoặc giao hàng bên thứ ba, thì người nộp đơn đăng ký công ty “trực tiếp nộp” tài liệu thành lập hoặc đăng ký là cá nhân tại công ty yêu cầu dịch vụ chuyển phát nhanh hoặc giao hàng bên thứ ba giao các tài liệu.

- Ví dụ, luật sư tại một công ty luật có thể tham gia vào việc chuẩn bị các tài liệu thành lập công ty. Luật sư chỉ đạo một trợ lý luật sư nộp hồ sơ. Sau đó, trợ lý luật sư có thể yêu cầu dịch vụ giao hàng bên thứ ba chuyển phát các tài liệu thành lập công ty đến văn phòng của tổng thư ký tiểu bang. Trợ lý luật sư là người nộp đơn đăng ký công ty trực tiếp nộp hồ sơ, mặc dù dịch vụ giao hàng bên thứ ba đã chuyển phát hồ sơ thay mặt cho trợ lý luật sư. Luật sư tại công ty luật tham gia vào quá trình chuẩn bị hồ sơ thành lập công ty và chỉ đạo trợ lý luật sư nộp hồ sơ cũng sẽ là người nộp đơn đăng ký công ty vì luật sư chịu trách nhiệm chính trong việc chỉ đạo hoặc kiểm soát việc nộp hồ sơ.

Ngược lại, nếu nhân viên chuyển phát được thuê bởi một dịch vụ thành lập doanh nghiệp, công ty luật hoặc một doanh nghiệp khác đóng vai trò trong việc thành lập hoặc đăng ký công ty báo cáo, chẳng hạn như soạn thảo các tài liệu có liên quan hoặc biên soạn thông tin để nộp như một phần của các tài liệu được chuyển đi, thì kết luận sẽ khác. FinCEN coi nhân viên chuyển phát đó là người đã trực tiếp nộp hồ sơ—và do đó là người nộp đơn đăng ký công ty—do nhân viên chuyển phát có mối liên hệ lớn hơn (thông qua chủ lao động của nhân viên chuyển phát) với việc thành lập hoặc đăng ký công ty.

- Ví dụ, nhân viên bộ phận thư tín tại một công ty luật có thể đích thân giao tài liệu thành lập công ty báo cáo theo chỉ đạo của luật sư tại công ty luật, người chịu trách nhiệm chính về các quyết định liên quan đến việc nộp hồ sơ. Cả hai cá nhân này đều là người nộp đơn đăng ký công ty.

[Ngày đăng tải: 12/1/2024]

E.7. Nếu một cá nhân sử dụng dịch vụ thành lập công ty tự động, chẳng hạn như thông qua trang web hoặc nền tảng trực tuyến, để nộp hồ sơ thành lập hoặc đăng ký cho một công ty báo cáo, thì ai là người nộp đơn đăng ký công ty?

Nếu dịch vụ thành lập doanh nghiệp chỉ cung cấp phần mềm, công cụ trực tuyến hoặc văn bản hướng dẫn áp dụng chung được sử dụng để nộp tài liệu thành lập hoặc đăng ký cho công ty báo cáo, và nhân viên của công ty dịch vụ doanh nghiệp không trực tiếp tham gia vào việc nộp hồ sơ, thì nhân viên của các dịch vụ đó không phải là người nộp đơn đăng ký công ty. Ví dụ, một cá nhân có thể chuẩn bị và tự nộp hồ sơ để thành lập công ty báo cáo của riêng mình thông qua dịch vụ thành lập công ty tự động. Trong trường hợp này, công ty báo cáo này chỉ báo cáo cá nhân đó là người nộp đơn đăng ký công ty.

[Ngày đăng tải: 12/1/2024]

F. Yêu Cầu Báo Cáo

F.1. Công ty báo cáo có cần báo cáo bất kỳ thông tin nào khác ngoài thông tin về chủ sở hữu thụ hưởng của họ không?

Có. Tuy nhiên, thông tin cần được báo cáo phụ thuộc vào thời điểm công ty được thành lập hoặc đăng ký.

- Nếu một công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký *vào hoặc sau* ngày 1 tháng 1 năm 2024, công ty báo cáo sẽ cần báo cáo thông tin về chính công ty đó, chủ sở hữu thụ hưởng **và** những người nộp đơn đăng ký công ty.
- Nếu công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký *trước* ngày 1 tháng 1 năm 2024 thì công ty báo cáo chỉ cần cung cấp thông tin về chính công ty đó và chủ sở hữu thụ hưởng của công ty đó. Công ty báo cáo không cần cung cấp thông tin về người nộp đơn đăng ký công ty.

[Ngày phát hành: 24/3/2023]

F.2. Công ty báo cáo sẽ phải báo cáo những thông tin gì về chính họ?

Công ty báo cáo sẽ phải báo cáo:

1. Tên pháp lý của công ty;
2. Bất kỳ tên thương mại nào, tên “hoạt động kinh doanh dưới tên” (d/b/a) hoặc “giao dịch dưới tên” (t/a);
3. Địa chỉ đường phố hiện tại của địa điểm kinh doanh chính nếu địa chỉ đó ở Hoa Kỳ (ví dụ: trụ sở chính của công ty báo cáo ở Hoa Kỳ) hoặc, đối với các công ty báo cáo có địa điểm kinh doanh chính bên ngoài Hoa Kỳ, thì báo cáo địa chỉ hiện tại mà từ đó công ty tiến hành kinh doanh tại Hoa Kỳ (ví dụ: trụ sở chính tại Hoa Kỳ của một công ty báo cáo nước ngoài);

4. Khu vực tài phán thành lập hoặc đăng ký của công ty; và
5. Mã Số Thuế của công ty (hoặc, nếu công ty báo cáo nước ngoài chưa được cấp TIN, thì báo cáo mã số thuế do khu vực tài phán nước ngoài cấp và tên của khu vực tài phán đó).

Công ty báo cáo cũng sẽ phải cho biết liệu họ đang nộp báo cáo ban đầu hay báo cáo sửa đổi hoặc cập nhật báo cáo trước đó.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp một danh sách kiểm tra để giúp xác định thông tin cần báo cáo (xem Chương 4.1, “Tôi nên thu thập thông tin gì về công ty của mình, chủ sở hữu thụ hưởng và người nộp đơn đăng ký công ty?”).

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

F.3. Công ty báo cáo sẽ phải báo cáo những thông tin gì về chủ sở hữu thụ hưởng của họ?

Đối với mỗi cá nhân là chủ sở hữu thụ hưởng, công ty báo cáo sẽ phải cung cấp:

1. Tên cá nhân;
2. Ngày sinh;
3. Địa chỉ cư trú; và
4. Mã số định danh từ giấy tờ tùy thân được chấp nhận chẳng hạn như hộ chiếu hoặc bằng lái xe của Hoa Kỳ và tên của tiểu bang hoặc khu vực tài phán cấp giấy tờ tùy thân (để biết ví dụ về giấy tờ tùy thân được chấp nhận, vui lòng xem Câu hỏi F.5).

Công ty báo cáo cũng sẽ phải báo cáo hình ảnh giấy tờ tùy thân được sử dụng để lấy mã số định danh ở mục 4.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp một danh sách kiểm tra để giúp xác định thông tin cần báo cáo (xem Chương 4.1, “Tôi nên thu thập thông tin gì về công ty của mình, chủ sở hữu thụ hưởng và người nộp đơn đăng ký công ty?”).

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

F.4. Công ty báo cáo sẽ phải báo cáo những thông tin gì về những người nộp đơn đăng ký công ty của họ?

Đối với mỗi cá nhân là người nộp đơn đăng ký công ty, công ty báo cáo sẽ phải cung cấp:

1. Tên cá nhân;
2. Ngày sinh;
3. Địa chỉ; và
4. Mã số định danh từ giấy tờ tùy thân được chấp nhận chẳng hạn như hộ chiếu hoặc bằng lái xe của Hoa Kỳ và tên của tiểu bang hoặc khu vực tài

phán cấp giấy tờ tùy thân (để biết ví dụ về giấy tờ tùy thân được chấp nhận, vui lòng xem Câu hỏi F.5).

Công ty báo cáo cũng sẽ phải báo cáo hình ảnh giấy tờ tùy thân được sử dụng để lấy mã số định danh ở mục 4.

Nếu người nộp đơn đăng ký công ty làm việc trong lĩnh vực thành lập công ty—ví dụ: với tư cách là luật sư hoặc đại diện thành lập công ty—thì công ty báo cáo phải báo cáo địa chỉ kinh doanh của người nộp đơn đăng ký công ty. Nếu không, công ty báo cáo phải báo cáo địa chỉ cư trú của người nộp đơn đăng ký công ty.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp một danh sách kiểm tra để giúp xác định thông tin cần báo cáo (xem Chương 4.1, “Tôi nên thu thập thông tin gì về công ty của mình, chủ sở hữu thụ hưởng và người nộp đơn đăng ký công ty?”).

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

F.5. Những hình thức nhận dạng nào được chấp nhận để đáp ứng yêu cầu báo cáo?

Đạo Luật Minh Bạch Doanh Nghiệp (CTA) yêu cầu cung cấp một mã định danh duy nhất theo một trong các hình thức nhận dạng được chấp nhận sau đây đối với cá nhân:

1. Giấy phép lái xe chưa hết hạn của Hoa Kỳ (bao gồm mọi giấy phép lái xe do khối thịnh vượng chung, lãnh thổ hoặc vùng thuộc sở hữu của Hoa Kỳ cấp);
2. Giấy tờ tùy thân chưa hết hạn do chính quyền tiểu bang hoặc địa phương của Hoa Kỳ hoặc Bộ Lạc Thổ Dân cấp;
3. Hộ chiếu chưa hết hạn do chính phủ Hoa Kỳ cấp; hoặc
4. Hộ chiếu chưa hết hạn do chính phủ nước ngoài cấp (chỉ được phép sử dụng khi cá nhân không có một trong ba loại giấy tờ tùy thân còn lại nêu trên).

[Ngày cập nhật: 10/6/2024]

F.6. Công ty báo cáo có phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng định kỳ hằng năm không?

FinCEN không yêu cầu báo cáo hằng năm. Công ty báo cáo phải nộp báo cáo BOI ban đầu và nộp bản cập nhật hoặc điều chỉnh nếu cần.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Thực Thể Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thông tin cụ thể hơn về thời điểm cần nộp báo cáo BOI ban đầu (Chương 5.1: “Khi nào công ty tôi nên nộp báo cáo BOI ban đầu?”) cũng như thời điểm cần nộp bản cập nhật và điều chỉnh (Chương 6: “Nếu thông tin công ty đã báo cáo có thay đổi hoặc điểm không chính xác thì sao?”)

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

F.7. Công ty báo cáo có phải báo cáo thông tin về công ty mẹ hoặc công ty con của mình không?

Không, tuy nhiên nếu áp dụng quy định báo cáo đặc biệt, công ty báo cáo có thể báo cáo tên công ty mẹ thay vì thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng. Một công ty báo cáo thường phải báo cáo thông tin về chính công ty, chủ sở hữu thụ hưởng và, đối với các công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024, phải báo cáo thông tin về người nộp đơn đăng ký công ty. Tuy nhiên, theo quy định báo cáo đặc biệt, một công ty báo cáo có thể báo cáo tên công ty mẹ thay cho thông tin về chủ sở hữu thụ hưởng của mình nếu chủ sở hữu thụ hưởng của công ty chỉ nắm giữ quyền sở hữu trong công ty báo cáo thông qua công ty mẹ và công ty mẹ là một doanh nghiệp được miễn trừ.

Chương 4 trong [Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN (“Công ty của tôi cần báo cáo những thông tin cụ thể nào?”) cung cấp thông tin bổ sung về những nội dung phải báo cáo cho FinCEN. Chương 4.2 (“Tôi phải báo cáo điều gì nếu quy định báo cáo đặc biệt áp dụng cho công ty của tôi?”) cung cấp thông tin chi tiết về thông tin phải được báo cáo theo quy định báo cáo đặc biệt.

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

F.8. Công ty báo cáo có thể báo cáo một hộp thư bưu điện là địa chỉ hiện tại của mình không?

Không. Địa chỉ công ty báo cáo phải là địa chỉ đường phố tại Hoa Kỳ và không được là hộp thư bưu điện.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN bao gồm thông tin bổ sung về những nội dung phải báo cáo trong Chương 4, “Công ty của tôi cần báo cáo những thông tin cụ thể nào?”

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

F.9. Tôi có đáp ứng nghĩa vụ báo cáo BOI cho FinCEN không nếu tôi đã nộp mẫu đơn hoặc báo cáo cung cấp thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho văn phòng tiểu bang, tổ chức tài chính hoặc IRS?

Không. Các công ty báo cáo phải trực tiếp báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN. Quốc hội đã ban hành luật là Đạo Luật Minh Bạch Doanh Nghiệp, trong đó yêu cầu báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng trực tiếp cho FinCEN. Chính quyền tiểu bang hoặc địa phương, các tổ chức tài chính và các cơ quan liên bang khác, chẳng hạn như IRS, có thể yêu cầu các doanh nghiệp báo cáo riêng một số thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng. Tuy nhiên, theo luật, những yêu cầu đó không thể thay thế cho việc báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN.

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

F.10. Nếu giấy tờ tùy thân được chấp nhận của chủ sở hữu thụ hưởng hoặc người nộp đơn đăng ký công ty không có ảnh vì lý do tôn giáo, FinCEN có chấp nhận giấy tờ tùy thân không có ảnh không?

Có. Nếu giấy tờ tùy thân của chủ sở hữu thụ hưởng hoặc người nộp đơn đăng ký công ty không có ảnh vì lý do tôn giáo, công ty báo cáo vẫn có thể gửi hình ảnh của giấy tờ tùy thân đó khi nộp báo cáo, miễn là giấy tờ tùy thân đó là một trong những loại giấy tờ tùy thân được FinCEN chấp nhận, chẳng hạn như giấy tờ tùy thân do Tiểu Bang cấp còn hiệu lực. Vui lòng xem Câu hỏi F.5 để biết danh sách các loại giấy tờ tùy thân được chấp nhận.

[Ngày đăng tải: 12/1/2024]

F.11. Nên báo cáo địa chỉ cư trú nào nếu công ty báo cáo được yêu cầu báo cáo địa chỉ cư trú của một cá nhân nhưng cá nhân đó lại không có nơi cư trú cố định?

Cần phải báo cáo địa chỉ cư trú tại thời điểm nộp hồ sơ cho FinCEN. Báo cáo cập nhật phải được nộp trong vòng 30 ngày theo lịch nếu địa chỉ hoặc bất kỳ thông tin nào khác đã báo cáo trước đó có thay đổi.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thông tin bổ sung về những nội dung phải báo cáo trong Chương 4, “Công ty của tôi cần báo cáo những thông tin cụ thể nào?” và những việc cần làm khi thông tin được báo cáo trước đó cần được cập nhật trong Chương 6.1 “Tôi nên làm gì nếu thông tin được báo cáo trước đây có thay đổi?”

[Ngày đăng tải: 12/1/2024]

F.12. Công ty báo cáo phải báo cáo địa chỉ nào nếu không có địa điểm kinh doanh chính tại Hoa Kỳ?

Nếu công ty báo cáo không có địa điểm kinh doanh chính tại Hoa Kỳ, thì công ty đó phải báo cáo với FinCEN địa chỉ là địa điểm chính tại Hoa Kỳ nơi công ty tiến hành kinh doanh.

Nếu một công ty báo cáo không có địa điểm kinh doanh chính tại Hoa Kỳ và tiến hành kinh doanh tại nhiều địa điểm khắp Hoa Kỳ, thì công ty báo cáo có thể báo cáo địa điểm chính là địa chỉ của một trong số những địa điểm mà công ty báo cáo nhận được thư từ quan trọng.

Nếu một công ty báo cáo không có địa điểm kinh doanh chính tại Hoa Kỳ và không tiến hành chức năng kinh doanh tại bất kỳ địa điểm nào tại Hoa Kỳ, thì địa điểm chính của công ty đó là địa chỉ tại Hoa Kỳ của người mà công ty báo cáo, theo luật của Tiểu Bang hoặc luật hiện hành khác, đã chỉ định để chấp nhận phục vụ quy trình pháp lý thay mặt cho công ty. Ở một số khu vực tài phán, người này được gọi là đại

diện đã đăng ký của công ty báo cáo hoặc địa chỉ được gọi là văn phòng đã đăng ký. Công ty báo cáo như vậy phải báo cáo địa chỉ này cho FinCEN là địa chỉ của công ty.

[Ngày đăng tải: 18/4/2024]

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Thực Thể Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thông tin cụ thể hơn về thời điểm cần nộp báo cáo BOI ban đầu (Chương 5.1: “Khi nào công ty tôi nên nộp báo cáo BOI ban đầu?”) cũng như thời điểm cần nộp bản cập nhật và điều chỉnh (Chương 6: “Nếu thông tin công ty đã báo cáo có thay đổi hoặc điểm không chính xác thì sao?”)

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

F.13. Một công ty báo cáo không được xét đến cho mục đích thuế của Hoa Kỳ nên báo cáo loại mã số thuế nào?

Một doanh nghiệp không được xét đến cho mục đích thuế của Hoa Kỳ—một “doanh nghiệp không được xét đến”—không được coi là một doanh nghiệp tách biệt với chủ sở hữu của doanh nghiệp đó cho mục đích thuế của Hoa Kỳ. Thay vì một doanh nghiệp không được xét đến phải chịu thuế riêng, chủ sở hữu của doanh nghiệp đó sẽ báo cáo thu nhập và các khoản khấu trừ của doanh nghiệp đó như một phần trong tờ khai thuế liên bang của chủ sở hữu.

Một doanh nghiệp không được xét đến phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng (BOI) cho FinCEN nếu đó là một công ty báo cáo (xem Câu hỏi C.1). Một công ty báo cáo như vậy phải cung cấp một trong các loại mã số thuế (TIN) sau đây trên báo cáo BOI của họ nếu đã được cấp TIN: Mã Định Danh Chủ Doanh Nghiệp (EIN); Số An Sinh Xã Hội (SSN); hoặc Mã Số Thuế Cá Nhân (ITIN). Nếu công ty báo cáo nước ngoài chưa được cấp mã số thuế, công ty đó phải cung cấp mã số thuế do khu vực tài phán nước ngoài cấp và tên của khu vực tài phán đó.

Phù hợp với các quy định của Sở Thuế Vụ (IRS) liên quan đến việc sử dụng mã số thuế, các loại mã số thuế khác nhau có thể được báo cáo cho các thực thể không được xét đến trong các trường hợp khác nhau:

- Nếu doanh nghiệp không được xét đến có EIN riêng, doanh nghiệp đó có thể báo cáo EIN đó là mã số TIN của họ. Nếu doanh nghiệp không được xét đến không có EIN, thì doanh nghiệp đó không bắt buộc phải có EIN để đáp ứng các yêu cầu báo cáo BOI miễn là doanh nghiệp đó có thể cung cấp một loại TIN khác hoặc, nếu công ty báo cáo nước ngoài không được cấp TIN, thì phải cung cấp mã số thuế do khu vực tài phán nước ngoài cấp và tên của khu vực tài phán đó.
- Nếu doanh nghiệp không được xét đến là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (LLC) hoặc chỉ có một chủ sở hữu là cá nhân có SSN hoặc ITIN, thì doanh nghiệp không được xét đến có thể báo cáo SSN hoặc ITIN của cá nhân đó là mã số TIN của họ.

- Nếu doanh nghiệp không được xét đến thuộc sở hữu của một doanh nghiệp Hoa Kỳ có EIN, thì doanh nghiệp không được xét đến có thể báo cáo EIN của doanh nghiệp kia là mã số TIN của họ.
- Nếu doanh nghiệp không được xét đến thuộc sở hữu của một doanh nghiệp không được xét đến khác hoặc một chuỗi các doanh nghiệp không được xét đến, thì doanh nghiệp không được xét đến đó có thể báo cáo mã số thuế của chủ sở hữu đầu tiên trong chuỗi các doanh nghiệp không được xét đến có mã số thuế là mã số thuế của họ.

Như đã giải thích ở trên, một doanh nghiệp không được xét đến là công ty báo cáo phải báo cáo một trong những mã số thuế này khi báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN.

[Ngày phát hành: 24/7/2024]

G. Báo Cáo Ban Đầu

G.1. Khi nào tôi phải nộp báo cáo ban đầu về thông tin quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN?

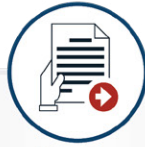
Nếu công ty của quý vị tồn tại trước ngày 1 tháng 1 năm 2024 thì công ty phải nộp báo cáo ban đầu về thông tin quyền sở hữu thụ hưởng trước ngày 1 tháng 1 năm 2025.

Nếu công ty của quý vị được thành lập hoặc đăng ký vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024 và trước ngày 1 tháng 1 năm 2025 thì công ty đó phải nộp báo cáo ban đầu về thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng trong vòng 90 ngày theo lịch sau khi nhận được thông báo thực tế hoặc công khai rằng việc thành lập hoặc đăng ký của công ty có hiệu lực. Cụ thể, thời hạn 90 ngày theo lịch này tính từ thời điểm công ty nhận được thông báo thực tế rằng việc thành lập hoặc đăng ký có hiệu lực hoặc sau khi tổng thư ký tiểu bang hoặc cơ quan tương tự lần đầu tiên cung cấp thông báo công khai về việc thành lập hoặc đăng ký, tùy theo thời điểm nào đến trước.

Nếu công ty của quý vị được thành lập hoặc đăng ký vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2025 thì công ty đó phải nộp báo cáo ban đầu về thông tin quyền sở hữu thụ hưởng trong vòng 30 ngày theo lịch sau khi nhận được thông báo thực tế hoặc công khai rằng việc thành lập hoặc đăng ký của công ty có hiệu lực. Phần sau đây đưa ra các mốc thời gian báo cáo ban đầu.



Yêu cầu báo cáo có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2024. FinCEN sẽ bắt đầu chấp nhận các báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng từ ngày đó.



BÁO CÁO BAN ĐẦU

Bắt buộc đối với tất cả các công ty đáp ứng định nghĩa về **công ty báo cáo** và không **được miễn trừ** theo định nghĩa đó.



Các công ty báo cáo hiện tại

Được thành lập hoặc đăng ký kinh doanh tại Hoa Kỳ trước ngày 1 tháng 1 năm 2024. Hạn chót nộp báo cáo là **ngày 1 tháng 1 năm 2025**.



Các công ty báo cáo mới

Được thành lập hoặc đăng ký kinh doanh tại Hoa Kỳ vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024.

Các công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký **vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2024** và **trước ngày 1 tháng 1 năm 2025** phải nộp báo cáo BOI ban đầu trong vòng **90 ngày theo lịch** kể từ khi nhận được thông báo thực tế hoặc công khai rằng việc thành lập hoặc đăng ký của công ty họ có hiệu lực.

Các công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký **vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2025** phải nộp báo cáo BOI ban đầu trong vòng **30 ngày** kể từ khi nhận được thông báo thực tế hoặc công khai rằng việc thành lập hoặc đăng ký của họ có hiệu lực.

Chương 5.1 “*Khi nào công ty của tôi nên nộp báo cáo ban đầu về Thông Tin Chủ Sở Hữu Thụ Hưởng (BOI)?*” trong [Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN có thông tin bổ sung về mốc thời gian báo cáo.

[Cập nhật: ngày 1 Tháng 12 năm 2023]

G.2. Công ty mẹ có thể nộp một báo cáo Thông Tin Chủ Sở Hữu Thụ Hưởng (BOI) thay mặt cho các công ty con không?

Không. Mọi công ty đáp ứng định nghĩa về công ty báo cáo và không được miễn trừ đều phải nộp báo cáo BOI riêng.

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

G.3. Làm cách nào để nhanh chóng xin được mã số thuế cho một công ty mới để có thể nộp báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng ban đầu đúng hạn?

Một công ty báo cáo phải cung cấp một trong các loại mã số thuế (TIN) sau đây trên báo cáo BOI của họ nếu đã được cấp TIN: Mã Định Danh Chủ Doanh Nghiệp (EIN);

Số An Sinh Xã Hội (SSN); hoặc Mã Số Thuế Cá Nhân (ITIN). Nếu công ty báo cáo nước ngoài chưa được cấp mã số thuế, công ty đó phải cung cấp mã số thuế do khu vực tài phán nước ngoài cấp và tên của khu vực tài phán đó.

Sở Thuế Vụ (IRS) cung cấp dịch vụ đăng ký trực tuyến miễn phí để xin mã số EIN, được cung cấp ngay sau khi nộp đơn. Để biết thêm thông tin, hãy xem mục “Mã Số Thuế (TIN)” tại IRS.gov (IRS.gov (<https://www.irs.gov/individuals/international-taxpayers/taxpayer-identification-numbers-tin>)).

Để biết thêm thông tin về Mã Định Danh Chủ Doanh Nghiệp cụ thể và truy cập vào đơn đăng ký EIN trực tuyến, vui lòng xem mục “Apply for an Employer Identification Number (EIN) Online” (Đăng Ký Mã Định Danh Chủ Doanh Nghiệp (EIN) Trực Tuyến) tại IRS.gov (<https://www.irs.gov/businesses/small-businesses-self-employed/apply-for-an-employer-identification-number-ein-online>)).

Hầu hết các công ty báo cáo đều có thể sử dụng ứng dụng trực tuyến EIN để đăng ký mã số EIN. Tuy nhiên, có thể có những trường hợp công ty báo cáo cần phải nộp Mẫu SS-4, Đơn Xin Cấp Mã Định Danh Chủ Doanh Nghiệp (<https://www.irs.gov/pub/irs-pdf/fss4.pdf>), in order to obtain an EIN. Đặc biệt, nếu người chịu trách nhiệm cho người nộp đơn là người nước ngoài không có SSN hoặc ITIN, họ sẽ không thể sử dụng cổng thông tin nộp đơn trực tuyến. Để biết thông tin về cách hoàn tất và nộp Mẫu SS-4 qua bưu điện hoặc gửi fax, vui lòng xem Hướng Dẫn về Mẫu SS-4 (<https://www.irs.gov/instructions/iss4>).

Đối với Mẫu SS-4 được nộp bằng phương thức gửi fax, người nộp đơn thường sẽ nhận được EIN trong vòng 4 ngày làm việc. Đối với Mẫu SS-4 nộp qua bưu điện, người nộp đơn sẽ nhận được EIN trong vòng 4-5 tuần. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, có thể mất sáu đến tám tuần mới nhận được EIN. Do đó, trong một số trường hợp hạn chế, một công ty báo cáo không có mã số thuế nào khác có thể không nhận được EIN trước thời hạn nộp báo cáo BOI.

Công ty báo cáo phải báo cáo mã số thuế khi báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN và thực tế là sẽ không thể gửi báo cáo BOI nếu không bao gồm mã số thuế. Trong những trường hợp như vậy, ngoài việc thực hiện mọi nỗ lực hợp lý để nộp báo cáo BOI kịp thời (bao gồm yêu cầu cung cấp mọi thông tin cần thiết trong thời gian sớm nhất có thể), công ty báo cáo nên nộp báo cáo ngay khi nhận được mã số EIN. Theo thông lệ tốt nhất, công ty báo cáo có thể cân nhắc lưu giữ tài liệu liên quan đến những nỗ lực tuân thủ các yêu cầu báo cáo của BOI một cách kịp thời.

[Ngày cập nhật: 24/7/2024]

G.4. Báo cáo BOI ban đầu cần cung cấp cả thông tin về các chủ sở hữu thụ hưởng trước đây của công ty báo cáo hay chỉ cần cung cấp thông tin về chủ sở hữu thụ hưởng tại thời điểm nộp báo cáo?

Báo cáo BOI ban đầu chỉ cần cung cấp thông tin về chủ sở hữu thụ hưởng tại thời điểm nộp báo cáo. Công ty báo cáo cần thông báo cho FinCEN những thay đổi về chủ sở hữu thụ hưởng cũng như BOI liên quan thông qua báo cáo cập nhật.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Thực Thể Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thông tin cụ thể hơn về thời điểm cần nộp báo cáo BOI cập nhật hoặc điều chỉnh (Chương 6: “Nếu thông tin công ty đã báo cáo có thay đổi hoặc điểm không chính xác thì sao?”)

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

G.5. Một công ty được thành lập hoặc đăng ký sau ngày 1 tháng 1 năm 2024 sẽ xác định ngày thành lập hoặc ngày đăng ký như thế nào?

Ngày thành lập hoặc đăng ký công ty báo cáo là ngày sớm hơn trong số những ngày: (1) công ty báo cáo nhận được thông báo thực tế rằng việc thành lập (hoặc đăng ký) của công ty đã có hiệu lực; hoặc (2) một tổng thư ký tiểu bang hoặc cơ quan tương tự lần đầu tiên thông báo công khai, chẳng hạn như thông qua nền tảng đăng ký công khai, rằng công ty báo cáo trong nước đã được thành lập hoặc công ty báo cáo nước ngoài đã được đăng ký.

FinCEN thừa nhận rằng có nhiều thông lệ nộp hồ sơ khác nhau ở từng tiểu bang. Ở một số tiểu bang, hệ thống tự động cung cấp thông báo về việc thành lập hoặc đăng ký cho các công ty mới thành lập hoặc đăng ký. Ở các tiểu bang khác, không có thông báo thực tế nào về việc thành lập hoặc đăng ký, và các công ty mới thành lập sẽ nhận được thông báo thông qua việc đăng tải công khai hồ sơ của tiểu bang. FinCEN tin rằng những cá nhân thành lập hoặc đăng ký công ty báo cáo có khả năng sẽ luôn cập nhật các thông báo hoặc ấn phẩm về việc thành lập hoặc đăng ký, vì những cá nhân đó quan tâm đến việc thành lập doanh nghiệp đang hoạt động hoặc tham gia vào hoạt động của công ty báo cáo.

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

G.6. Công ty được thành lập hoặc đăng ký trước ngày 1 tháng 1 năm 2024 và được miễn yêu cầu báo cáo BOI sẽ mất tư cách miễn trừ trong khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2024 đến ngày 1 tháng 1 năm 2025. Công ty báo cáo cần nộp báo cáo BOI ban đầu trong bao lâu?

Thông thường, một công ty mất tư cách miễn trừ phải nộp báo cáo BOI cho FinCEN trong vòng 30 ngày theo lịch kể từ ngày công ty đó không còn đáp ứng các tiêu chí để được miễn trừ. Tuy nhiên, công ty báo cáo được thành lập hoặc đăng ký kinh doanh trước ngày 1 tháng 1 năm 2024 sẽ có thời hạn đến ngày 1 tháng 1 năm 2025 để nộp báo cáo BOI ban đầu.

FinCEN đã xác định rằng các doanh nghiệp được miễn trừ trước đây tồn tại trước năm 2024 và mất tư cách miễn trừ vào năm 2024 sẽ được áp dụng thời hạn là bất kỳ khung thời gian nào dài hơn trong hai khung thời gian sau: (1) những ngày còn lại trong thời hạn nộp hồ sơ một năm đối với các công ty hiện hữu; hoặc (2) thời hạn 30 ngày theo lịch đối với các công ty mất tư cách miễn trừ.

Do đó, ví dụ, nếu một công ty báo cáo hiện tại mất tư cách miễn trừ vào ngày 1 tháng 2 năm 2024, công ty đó sẽ cần nộp báo cáo BOI ban đầu muộn nhất vào ngày 1 tháng 1 năm 2025. Nếu công ty đó mất tư cách miễn trừ vào ngày 15 tháng 12 năm 2024, công ty sẽ cần nộp báo cáo BOI ban đầu muộn nhất vào ngày 14 tháng 1 năm 2025.

[Ngày đăng tải: 18/4/2024]


H. Báo Cáo Cập Nhật

H.1. Tôi nên làm gì nếu thông tin được báo cáo trước đây thay đổi?

Nếu có **bất kỳ thay đổi** nào đối với thông tin bắt buộc về công ty của quý vị hoặc chủ sở hữu thụ hưởng trong báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng mà công ty quý vị đã nộp, công ty của quý vị phải gửi báo cáo cập nhật chậm nhất là 30 ngày sau ngày thay đổi.


Công ty báo cáo không bắt buộc phải nộp báo cáo cập nhật về bất kỳ thay đổi nào đối với thông tin được báo cáo trước đây về người nộp đơn đăng ký công ty.

Đồ họa thông tin sau đây đưa ra các **mốc thời gian cập nhật báo cáo**.



BÁO CÁO CẬP NHẬT

Bắt buộc khi có sự thay đổi đối với thông tin được báo cáo trước đây về bản thân công ty báo cáo hoặc chủ sở hữu thụ hưởng của công ty đó.



Phải nộp báo cáo cập nhật trong vòng **30 ngày theo lịch** kể từ khi có thay đổi.

Chương 6.1, “Tôi nên làm gì nếu thông tin được báo cáo trước đây có thay đổi?” trong [Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thêm thông tin.

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

H.2. Một số lý do có thể khiến bạn cần cập nhật báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng là gì?

Sau đây là một số ví dụ về những thay đổi cần cập nhật trong báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng:

- Bất kỳ thay đổi nào đối với thông tin được báo cáo về công ty báo cáo, chẳng hạn như đăng ký tên doanh nghiệp mới.
- Thay đổi chủ sở hữu thụ hưởng, chẳng hạn như tổng giám đốc mới hoặc giao dịch mua bán làm thay đổi người đáp ứng ngưỡng quyền lợi sở hữu là 25% (vui lòng xem Câu hỏi D.4 để biết thêm thông tin về quyền lợi sở hữu).
- Bất kỳ thay đổi nào về tên, địa chỉ hoặc số định danh duy nhất của chủ sở hữu hưởng đã cung cấp trước đó cho FinCEN. Nếu chủ sở hữu thụ hưởng nhận được giấy phép lái xe mới hoặc giấy tờ tùy thân khác bao gồm tên, địa chỉ hoặc số định danh đã thay đổi, công ty báo cáo cũng sẽ phải gửi báo cáo thông tin quyền sở hữu được cập nhật cho FinCEN, bao gồm hình ảnh của giấy tờ định danh mới.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp hướng dẫn bổ sung về các yếu tố kích hoạt việc cập nhật yêu cầu báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng (xem Chương 6.1 “Tôi nên làm gì nếu thông tin được báo cáo trước đó thay đổi?”).

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

H.3. Có cần phải cập nhật báo cáo BOI khi loại quyền lợi sở hữu của chủ sở hữu thụ hưởng trong công ty báo cáo thay đổi không?

Không. Nếu loại quyền lợi sở hữu của chủ sở hữu thụ hưởng trong công ty báo cáo thay đổi—ví dụ: chuyển đổi cổ phiếu ưu đãi thành cổ phiếu phổ thông—thì công ty báo cáo không phải nộp báo cáo BOI cập nhật vì FinCEN không yêu cầu các công ty phải báo cáo loại quyền lợi. Công ty báo cáo phải nộp báo cáo BOI cập nhật khi thông tin báo cáo cho FinCEN về công ty báo cáo hoặc chủ sở hữu thụ hưởng của công ty đó thay đổi.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thông tin bổ sung về thời điểm và cách thức các công ty báo cáo phải cập nhật thông tin trong Chương 6, “Điều gì sẽ xảy ra nếu có những thay đổi hoặc thông tin không chính xác trong thông tin được báo cáo?”

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

H.4. Nếu một công ty báo cáo cần cập nhật một thông tin trên báo cáo BOI, chẳng hạn như tên pháp lý của công ty, thì công ty báo cáo có phải điền toàn bộ báo cáo BOI mới không?

Khi nộp báo cáo BOI cập nhật, công ty báo cáo phải điền tất cả các trường, gồm cả các thông tin cập nhật. Ví dụ, nếu công ty báo cáo thay đổi tên pháp lý, công ty báo cáo sẽ cần nộp báo cáo BOI cập nhật, trong đó bao gồm tên pháp lý mới và thông tin đã báo cáo trước đó, không thay đổi về công ty, chủ sở hữu thụ hưởng và nếu cần, cả người nộp đơn đăng ký công ty.

Công ty báo cáo đã nộp báo cáo BOI trước đó dưới hình thức file PDF điền được có thể cập nhật bản sao đã lưu và gửi lại cho FinCEN. Nếu công ty báo cáo sử dụng ứng dụng dựa trên web của FinCEN để gửi báo cáo BOI trước đó, công ty đó sẽ phải gửi toàn bộ báo cáo mới bằng cách truy cập ứng dụng dựa trên web của FinCEN để hoàn tất và nộp báo cáo BOI hoặc bằng cách sử dụng tùy chọn PDF để hoàn tất báo cáo BOI và tải lên ứng dụng Nộp báo cáo điện tử BOI.

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

H.5. Người nộp hồ sơ có thể nộp báo cáo BOI cập nhật muộn không?

Báo cáo BOI cập nhật có thể được gửi tới FinCEN bất cứ lúc nào. Tuy nhiên, công ty báo cáo có trách nhiệm đảm bảo rằng các bản cập nhật phải được nộp trong vòng 30 ngày kể từ khi xảy ra thay đổi. Nếu công ty báo cáo đã thuê nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba nộp báo cáo và BOI và thông tin cập nhật thay mặt mình, thì công ty đó phải thông báo mọi thay đổi về thông tin quyền sở hữu thụ hưởng cho nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba sao cho đủ thời gian để đáp ứng thời hạn 30 ngày.

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

H.6. Nếu công ty báo cáo đã nộp báo cáo BOI cho “doanh nghiệp mới được miễn trừ” nhưng sau đó mất tư cách miễn trừ, công ty đó phải làm gì?

Công ty báo cáo phải nộp báo cáo BOI cập nhật cho FinCEN cùng thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng hiện tại của công ty khi xác định công ty không còn đủ điều kiện để được miễn trừ.

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

I. Báo Cáo Chính Sửa

I.1. Tôi nên làm gì nếu biết được có thông tin không chính xác trong báo cáo?

Nếu báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng không chính xác, công ty của quý vị phải chỉnh sửa báo cáo đó trong vòng 30 ngày sau ngày công ty của quý vị nhận

thấy sự thiếu chính xác hoặc có lý do để biết về điều đó. Điều này bao gồm mọi điểm không chính xác trong thông tin bắt buộc được cung cấp về công ty của quý vị, chủ sở hữu thụ hưởng hoặc người nộp đơn đăng ký công ty. **Đồ họa thông tin sau đây đưa ra các mốc thời gian chỉnh sửa báo cáo.**



BÁO CÁO CHỈNH SỬA

Bắt buộc khi thông tin được báo cáo trước đó không chính xác khi nộp và vẫn không chính xác.



Phải nộp báo cáo chỉnh sửa trong vòng **30 ngày theo lịch** kể từ khi công ty báo cáo biết hoặc có lý do để biết về thông tin không chính xác.

Chương 6.2, “Tôi nên làm gì nếu biết báo cáo có thông tin không chính xác?” trong [Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thông tin bổ sung về việc sửa các báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng không chính xác được nộp cho FinCEN.

[Cập nhật: Ngày 29/9/2023]

J. Báo Cáo Thực Thể Mới Được Miễn Trừ

J.1. Công ty báo cáo nên làm gì nếu được miễn trừ sau khi đã nộp báo cáo?

Nếu một công ty báo cáo đã nộp báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng nhưng sau đó được miễn nộp báo cáo thì công ty đó phải nộp một báo cáo cập nhật cho biết rằng công ty đó không còn là công ty báo cáo nữa. Báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng (BOI) cập nhật cho một thực thể mới được miễn trừ sẽ chỉ yêu cầu: (1) thực thể đó tự xác định; và (2) đánh dấu vào ô ghi nhận trạng thái mới được miễn trừ. Chương 6.3, “Công ty của tôi nên làm gì nếu được miễn trừ sau khi đã nộp báo cáo?” trong [Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN *cung cấp nhiều thông tin hơn*.

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

K. Tuân Thủ/Thực Thi

K.1. Điều gì xảy ra nếu công ty báo cáo không báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN hoặc không cập nhật hay chỉnh sửa thông tin trong khung thời gian yêu cầu?

FinCEN đang nỗ lực để đảm bảo rằng các công ty báo cáo nhận thức được nghĩa vụ của họ trong việc báo cáo, cập nhật và chỉnh sửa thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng. FinCEN hiểu đây là một yêu cầu mới. Nếu quý vị sửa một sai sót hoặc thiếu sót trong vòng 90 ngày kể từ thời hạn nộp báo cáo ban đầu, quý vị có thể tránh việc bị phạt.

Tuy nhiên, quý vị có thể phải đối mặt với các hình phạt dân sự và hình sự nếu quý vị coi thường nghĩa vụ báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng của mình.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thêm thông tin về việc thực thi yêu cầu (xem Chương 1.3, “Điều gì xảy ra nếu công ty của tôi không báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng (BOI) trong khung thời gian yêu cầu?”).

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

K.2. Cá nhân phải đối mặt với hình phạt nào khi vi phạm yêu cầu báo cáo của BOI?

Theo quy định trong Đạo Luật Minh Bạch Doanh Nghiệp, người cố ý vi phạm các yêu cầu báo cáo của BOI có thể phải chịu hình phạt dân sự lên tới \$500 cho mỗi ngày tiếp diễn vi phạm. Tuy nhiên, số tiền phạt dân sự này được điều chỉnh hàng năm theo lạm phát. Tính đến thời điểm đăng tải Câu Hỏi Thường Gặp này, số tiền này là \$591.

Người cố ý vi phạm các yêu cầu báo cáo của BOI cũng có thể phải chịu hình phạt hình sự lên tới hai năm tù và tiền phạt lên tới \$10.000. Các hành vi có thể vi phạm quy

định bao gồm cố ý không nộp báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng, cố ý nộp thông tin quyền sở hữu thụ hưởng sai sự thật hoặc cố ý không sửa hoặc cập nhật thông tin quyền sở hữu thụ hưởng đã báo cáo trước đó.

[Ngày cập nhật: 18/4/2024]

K.3. Ai có thể phải chịu trách nhiệm nếu vi phạm yêu cầu báo cáo BOI?

Cả cá nhân và doanh nghiệp đều có thể phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm cố ý. Điều này không chỉ bao gồm những cá nhân thực sự nộp (hoặc cố gắng nộp) thông tin sai sự thật cho FinCEN, mà còn bao gồm bất kỳ ai cố tình cung cấp thông tin sai sự thật cho người nộp báo cáo. Cả cá nhân và doanh nghiệp đều có thể phải chịu trách nhiệm nếu cố tình không báo cáo thông tin đầy đủ hoặc cập nhật về quyền sở hữu thụ hưởng; trong những trường hợp như vậy, cá nhân có thể phải chịu trách nhiệm nếu họ là người gây ra lỗi hoặc là lãnh đạo cấp cao tại công ty vào thời điểm xảy ra lỗi.

i. Liệu cá nhân nộp báo cáo thay mặt cho công ty báo cáo có phải chịu trách nhiệm không?

Có. Cá nhân cố ý nộp báo cáo thông tin sở hữu thụ hưởng gian lận hoặc sai sự thật thay mặt cho công ty có thể phải chịu các hình phạt dân sự và hình sự giống như công ty báo cáo và các lãnh đạo cấp cao của công ty đó.

ii. Chủ sở hữu thụ hưởng hoặc người nộp đơn đăng ký công ty có phải chịu trách nhiệm vì từ chối cung cấp thông tin bắt buộc cho công ty báo cáo không?

Có. Như đã mô tả ở trên, có thể áp dụng hành động cưỡng chế đối với cá nhân cố ý khiến công ty báo cáo không gửi thông tin đầy đủ hoặc cập nhật về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN. Điều này bao gồm cả chủ sở hữu thụ hưởng hoặc người nộp đơn đăng ký công ty cố tình không cung cấp thông tin bắt buộc cho công ty báo cáo.

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

K.4. Liệu công ty báo cáo có chịu trách nhiệm đảm bảo tính chính xác của thông tin mà họ báo cáo cho FinCEN hay không, ngay cả khi công ty báo cáo có được thông tin đó từ một bên khác?

Có. Công ty báo cáo có trách nhiệm xác định chủ sở hữu thụ hưởng và người nộp đơn đăng ký công ty, đồng thời báo cáo những cá nhân đó cho FinCEN. Vào thời điểm nộp hồ sơ, mỗi công ty báo cáo phải chứng nhận rằng báo cáo hoặc đơn đăng ký của mình là đúng sự thật, chính xác và đầy đủ. Theo đó, FinCEN mong đợi các công ty báo cáo sẽ cẩn thận xác minh thông tin họ nhận được từ chủ sở hữu thụ hưởng và người nộp đơn đăng ký công ty trước khi báo cáo cho FinCEN.

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

K.5. Công ty báo cáo phải làm gì nếu chủ sở hữu thụ hưởng hoặc người nộp đơn đăng ký công ty giữ kín thông tin?

Mặc dù FinCEN thừa nhận rằng phần lớn thông tin cần báo cáo về chủ sở hữu thụ hưởng và người nộp đơn đăng ký công ty sẽ được những cá nhân đó cung cấp cho các công ty báo cáo, nhưng các công ty báo cáo có trách nhiệm đảm bảo rằng họ gửi thông tin về đầy đủ và chính xác về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN. Bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 năm 2024, các công ty báo cáo sẽ có nghĩa vụ pháp lý báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN.

Các công ty báo cáo hiện tại nên làm việc với chủ sở hữu thụ hưởng của mình để thông báo cho họ về yêu cầu này, thu thập thông tin cần thiết và sửa đổi hoặc xem xét đưa ra các cơ chế để đảm bảo rằng chủ sở hữu thụ hưởng sẽ thông báo cho các công ty báo cáo về những thay đổi trong thông tin được báo cáo, nếu cần. Chủ sở hữu thụ hưởng và người nộp đơn đăng ký công ty cũng nên biết rằng họ có thể chịu phạt nếu cố tình khiến công ty báo cáo không báo cáo thông tin đầy đủ hoặc cập nhật về quyền sở hữu thụ hưởng.

Những người đang cân nhắc thành lập hoặc đăng ký pháp nhân sẽ là công ty báo cáo nên thực hiện các bước để đảm bảo rằng họ có quyền tiếp cận thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cần báo cáo cho FinCEN và họ có các cơ chế để đảm bảo rằng công ty báo cáo được cập nhật về những thay đổi trong thông tin đó.

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

L. Trường Hợp Miễn Trừ của Công Ty Báo Cáo

L.1. Các tiêu chí để miễn trừ cho thực thể được miễn thuế khỏi yêu cầu báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng là gì?

Một thực thể đủ điều kiện áp dụng trường hợp miễn trừ cho thực thể được miễn thuế nếu đáp ứng **bất kỳ** tiêu chí nào trong bốn tiêu chí sau:

- | |
|---|
| (1) Thực thể là một tổ chức được mô tả trong mục 501(c) của Bộ Luật Thuế Vụ năm 1986 (Bộ Luật) (được xác định mà không xét đến mục 508(a) của Bộ Luật) và được miễn thuế theo mục 501(a) của Bộ Luật . |
| (2) Thực thể là một tổ chức được mô tả trong mục 501(c) của Bộ Luật à được miễn thuế theo mục 501(a) của Bộ Luật , nhưng đã mất trạng thái miễn thuế cách đây chưa đầy 180 ngày. |
| (3) Thực thể là một tổ chức chính trị, như được định nghĩa trong mục 527(e)(1) của Bộ Luật, được miễn thuế theo mục 527(a) của Bộ Luật . |
| (4) Thực thể là một quỹ tín thác được mô tả trong đoạn (1) hoặc (2) của mục 4947(a) của Bộ Luật . |

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp danh sách kiểm tra cho trường hợp miễn trừ này (xem trường hợp miễn trừ số 19) và các trường hợp miễn trừ khác đối với các yêu cầu báo cáo (vui lòng xem Chương 1.2, “Công ty của tôi có được miễn trừ các yêu cầu báo cáo không?”).

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

L.2. Các tiêu chí để miễn cho thực thể không hoạt động khỏi yêu cầu báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng là gì?

Một thực thể đủ điều kiện được miễn trừ đối với thực thể không hoạt động nếu đáp ứng **tất cả sáu tiêu chí** sau:

(1) Thực thể đã tồn tại vào hoặc trước ngày 1 tháng 1 năm 2020.
(2) Thực thể không còn tham gia hoạt động kinh doanh.
(3) Thực thể không thuộc sở hữu của người nước ngoài, dù trực tiếp hay gián tiếp, toàn bộ hay một phần. “Người nước ngoài” có nghĩa là một người không phải là người Hoa Kỳ. The định nghĩa trong mục 7701(a)(30) của Bộ Luật Thuế Vụ năm 1986 , một người Hoa Kỳ là công dân hoặc cư dân Hoa Kỳ, công ty cổ phần và hợp tác trong nước cũng như các đơn vị và quỹ tín thác khác.
(4) Thực thể không có bất kỳ thay đổi nào về quyền sở hữu trong khoảng thời gian 12 tháng trước đó.
(5) Thực thể chưa gửi hoặc nhận bất kỳ khoản tiền nào có giá trị lớn hơn \$1.000, dù là trực tiếp hay thông qua bất kỳ tài khoản tài chính nào mà thực thể hoặc bất kỳ công ty con nào của thực thể có lãi, trong khoảng thời gian 12 tháng trước đó.
(6) Thực thể này không nắm giữ bất kỳ loại hoặc kiểu tài sản nào, dù ở Hoa Kỳ hay ở nước ngoài, bao gồm mọi quyền lợi sở hữu trong bất kỳ công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hay thực thể tương tự nào khác.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp danh sách kiểm tra cho trường hợp miễn trừ này (xem trường hợp miễn trừ số 23) và các trường hợp miễn trừ khác đối với các yêu cầu báo cáo (vui lòng xem Chương 1.2, “Công ty của tôi có được miễn trừ các yêu cầu báo cáo không?”).

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

L.3. Các tiêu chí để công ty con được miễn yêu cầu báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng là gì?

Các công ty con của một số loại tổ chức được miễn yêu cầu báo cáo thông tin chủ sở hữu thụ hưởng cũng có thể được miễn yêu cầu báo cáo.

Một thực thể đủ điều kiện được miễn trừ cho công ty con nếu đáp ứng những tiêu chí sau:

Quyền lợi sở hữu của thực thể được kiểm soát hoặc sở hữu toàn bộ, trực tiếp hoặc gián tiếp, bởi **bất kỳ** loại thực thể được miễn trừ nào sau đây:

- Tổ chức phát hành báo cáo chứng khoán;
- Cơ quan chính phủ;
- Ngân hàng;
- Hiệp hội tín dụng;
- Công ty chủ quản của tổ chức nhận tiền gửi
- Nhà môi giới hoặc đại lý chứng khoán;
- Sàn giao dịch chứng khoán hoặc đại lý thanh toán;
- Thực thể khác đã đăng ký theo Đạo Luật Hồi Đoái
- Công ty đầu tư hoặc cố vấn đầu tư;
- Công ty tư vấn quỹ đầu tư mạo hiểm;
- Công ty bảo hiểm;
- Đại lý bảo hiểm được tiểu bang cấp phép;
- Thực thể đã đăng ký Đạo Luật Trao Đổi Hàng Hóa;
- Công ty kế toán;
- Công ty tiện ích công
- Công ty tiện ích thị trường tài chính
- Thực thể được miễn thuế; hoặc
- Công ty hoạt động quy mô lớn;

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp các định nghĩa về các tổ chức được miễn trừ được liệt kê ở trên và danh sách kiểm tra cho trường hợp miễn trừ này (vui lòng xem trường hợp miễn trừ #22). Hướng dẫn của FinCEN cũng cung cấp danh sách kiểm tra các trường hợp miễn trừ bổ sung đối với các yêu cầu báo cáo (xem Chương 1.2, “Công ty của tôi có được miễn từ các yêu cầu báo cáo không?”).

[Ngày phát hành: 18/9/2023]

L. 4. Nếu sở hữu một nhóm các công ty liên quan thì tôi có thể tổng hợp nhân viên của các công ty đó để đáp ứng tiêu chí miễn trừ khỏi định nghĩa về công ty báo cáo theo trường hợp miễn trừ dành cho công ty kinh doanh lớn không?

Tiêu chí miễn trừ dành cho công ty kinh doanh lớn yêu cầu một mình thực thể phải có trên 20 nhân viên toàn thời gian tại Hoa Kỳ và không cho phép tổng hợp số lượng nhân viên của nhiều thực thể.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Thực Thể Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp danh sách kiểm tra đối với trường hợp miễn trừ này (xem trường hợp miễn trừ số 21).

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

L. 5. Nếu thuộc trường hợp được miễn trừ thì công ty cần báo cáo việc này cho FinCEN như thế nào?

Nếu vốn dĩ luôn được miễn trừ khỏi yêu cầu báo cáo BOI thì công ty không cần báo cáo việc này cho FinCEN.

Nếu công ty đã nộp báo cáo BOI nhưng sau đó lại đủ điều kiện được miễn trừ thì sẽ cần nộp bản cập nhật để cho FinCEN biết rằng công ty mới được miễn trừ khỏi yêu cầu báo cáo. Công ty có thể nộp bản cập nhật thông qua hệ thống nộp hồ sơ điện tử an toàn. Trong bản cập nhật của thực thể mới được miễn trừ, thực thể đó chỉ cần: (1) cung cấp thông tin nhận dạng của thực thể; và (2) đánh dấu vào ô ghi nhận tình trạng mới được miễn trừ.

[Ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2023]

L.6. Liệu một công ty con có quyền lợi sở hữu được kiểm soát một phần bởi một doanh nghiệp được miễn trừ có đủ điều kiện được miễn trừ công ty con không?

Không. Nếu một doanh nghiệp được miễn trừ kiểm soát một phần nhưng không phải toàn bộ quyền lợi sở hữu của công ty con thì công ty con đó không đủ điều kiện. Để đủ điều kiện, quyền lợi sở hữu công ty con phải do một doanh nghiệp được miễn trừ sở hữu hoặc kiểm soát *hoàn toàn 100%*.

Công ty con có quyền lợi sở hữu được kiểm soát hoặc sở hữu toàn bộ, trực tiếp hoặc gián tiếp, bởi một số doanh nghiệp được miễn trừ sẽ được miễn các yêu cầu báo cáo BOI. Trong ngữ cảnh này, kiểm soát quyền lợi sở hữu có nghĩa là doanh nghiệp được miễn trừ kiểm soát hoàn toàn tất cả quyền lợi sở hữu trong công ty báo cáo, tương tự như việc doanh nghiệp được miễn trừ phải sở hữu hoàn toàn tất cả quyền lợi sở hữu công ty con để được miễn trừ.

[Ngày đăng tải: 12/1/2024]

L.7. Nếu quy mô của công ty báo cáo dao động trên hoặc dưới một trong các ngưỡng miễn trừ dành cho công ty hoạt động lớn, thì công ty báo cáo có cần phải nộp báo cáo BOI không?

Có. Công ty sẽ cần phải nộp báo cáo BOI nếu đáp ứng định nghĩa về công ty báo cáo và không đáp ứng các tiêu chí miễn trừ dành cho công ty hoạt động kinh doanh lớn (hoặc bất kỳ trường hợp miễn trừ nào khác). Nếu công ty nộp báo cáo BOI và sau đó được miễn trừ như một công ty hoạt động kinh doanh lớn, công ty đó phải nộp báo cáo BOI “doanh nghiệp mới được miễn trừ” cho FinCEN, ghi chú rằng hiện công ty đã được miễn trừ. Nếu sau này công ty không còn đáp ứng được tiêu chí miễn trừ dành cho công ty hoạt động kinh doanh lớn hoặc bất kỳ tiêu chí miễn trừ nào khác, công ty báo cáo phải nộp báo cáo BOI cập nhật cho FinCEN. Báo cáo cập nhật phải được gửi tới FinCEN trong vòng 30 ngày theo lịch kể từ ngày xảy ra thay đổi.

Để đủ điều kiện được miễn trừ đối với công ty hoạt động kinh doanh lớn, một doanh nghiệp phải có hơn 20 nhân viên toàn thời gian tại Hoa Kỳ, phải nộp tờ khai thuế thu nhập Liên bang hoặc tờ khai thông tin tại Hoa Kỳ trong năm trước đó chứng minh tổng doanh thu hoặc doanh số bán hàng là hơn \$5.000.000 và phải có văn phòng hoạt động tại Hoa Kỳ.

[Ngày đăng tải: 18/4/2024]

L.8. Dịch vụ viễn thông có được tính vào tiêu chí miễn trừ tiện ích công cộng theo yêu cầu báo cáo không?

Các quy định của FinCEN quy định rằng một doanh nghiệp là tiện ích công cộng được quản lý theo định nghĩa trong 26 U.S.C. 7701(a)(33)(A) và cung cấp dịch vụ viễn thông, điện, khí đốt tự nhiên hoặc dịch vụ nước và cống rãnh trong phạm vi Hoa Kỳ không bắt buộc phải báo cáo thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho FinCEN. Các tiện ích công cộng được miễn trừ và quản lý như vậy bao gồm một công ty tham gia cung cấp hoặc bán các dịch vụ điện thoại hoặc điện báo nếu mức giá cung cấp hoặc bán đó đáp ứng các yêu cầu của 26 U.S.C. 7701(a)(33)(A), như được chỉ định trong 26 U.S.C. 7701(a)(33)(D).

[Ngày đăng tải: 10/6/2024]

L.9. Một công ty có đủ điều kiện được miễn trừ cho công ty hoạt động kinh doanh lớn nếu công ty đó chưa nộp tờ khai thuế thu nhập Liên bang hoặc tờ khai thông tin cho năm trước không?

Đạo Luật Minh Bạch Doanh Nghiệp (CTA) quy định rằng một công ty có thể đủ điều kiện được miễn trừ đối với công ty hoạt động lớn dựa trên tờ khai thuế thu nhập Liên Bang hoặc tờ khai thông tin được nộp “trong” năm trước, trong khi các quy định của FinCEN đề cập đến tờ khai thuế hoặc tờ khai thông tin được nộp “cho” năm trước. Trong trường hợp nộp tờ khai thuế hoặc thông tin cho năm trước không được nộp vào năm trước (ví dụ: vì

công ty chưa nộp tờ khai cho năm trước vào thời điểm họ được yêu cầu nộp thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng hoặc vì tờ khai được nộp vào năm trước là cho năm trước nữa), công ty nên sử dụng tờ khai được nộp vào năm trước cho mục đích xác định điều kiện miễn trừ. Nếu một công ty dựa vào tiêu chí miễn trừ này sau đó nộp tờ khai thuế chứng minh tổng doanh thu hoặc doanh số dưới 5 triệu đô la Mỹ và không còn đủ điều kiện để được áp dụng tiêu chí miễn trừ cho công ty hoạt động kinh doanh lớn hoặc bất kỳ tiêu chí miễn trừ nào khác, thì công ty đó có 30 ngày kể từ ngày nộp tờ khai thuế để nộp báo cáo BOI ban đầu. Tờ khai thuế thu nhập Liên bang hoặc tờ khai thông tin phải chứng minh tổng doanh thu hoặc doanh số bán hàng hơn \$5.000.000, được báo cáo là tổng doanh thu hoặc doanh số bán hàng (trừ các khoản hoàn trả và chiết khấu) trên Mẫu IRS 1120, Mẫu IRS hợp nhất 1120, Mẫu IRS 1120-S, Mẫu IRS 1065 hoặc các mẫu IRS hiện hành khác của doanh nghiệp, không bao gồm tổng doanh thu hoặc doanh số bán hàng từ các nguồn bên ngoài Hoa Kỳ, được xác định theo nguyên tắc về thuế thu nhập của Liên bang.

[Ngày đăng tải: 10/6/2024]

M. Mã định danh FinCEN

M.1. Mã định danh FinCEN là gì?

“Mã định danh FinCEN” là số nhận dạng duy nhất mà FinCEN sẽ cấp cho cá nhân hoặc công ty báo cáo theo yêu cầu sau khi cá nhân hoặc công ty báo cáo cung cấp một số thông tin nhất định cho FinCEN. Một cá nhân hoặc công ty báo cáo chỉ có thể nhận được một mã định danh FinCEN.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thông tin bổ sung về mã định danh FinCEN trong Chương 4.3, “Mã định danh FinCEN là gì và tôi có thể sử dụng thông tin này như thế nào?”

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

M.2. Tôi có thể sử dụng mã định danh FinCEN như thế nào?

Khi chủ sở hữu thụ hưởng hoặc người nộp đơn đăng ký công ty đã có được mã định danh FinCEN, các công ty báo cáo có thể báo cáo mã định danh FinCEN của cá nhân đó thay cho thông tin cá nhân được yêu cầu khác của cá nhân đó trên báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng.

Một công ty báo cáo có thể báo cáo mã định danh FinCEN và tên pháp lý đầy đủ của một doanh nghiệp khác thay cho thông tin về chủ sở hữu thụ hưởng của mình khi đáp ứng được ba điều kiện: (1) doanh nghiệp kia có mã định danh FinCEN và cung cấp cho công ty báo cáo; (2) chủ sở hữu thụ hưởng nắm giữ quyền lợi trong công ty báo cáo thông qua quyền lợi sở hữu trong doanh nghiệp kia; và (3) chủ sở hữu thụ hưởng của công ty báo cáo cũng chính là chủ sở hữu thụ hưởng của doanh nghiệp kia.

[Ngày cập nhật: 12/1/2024]

M.3. Làm cách nào để yêu cầu mã định danh FinCEN?

Cá nhân có thể yêu cầu mã định danh FinCEN bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 năm 2024 bằng cách điền vào mẫu đơn trên web điện tử tại địa chỉ <https://fincenid.fincen.gov>. Các cá nhân sẽ cần cung cấp tên pháp lý đầy đủ, ngày sinh, địa chỉ, số định danh duy nhất và khu vực tài phán cấp phát từ một giấy tờ tùy thân được chấp nhận và hình ảnh của giấy tờ tùy thân. Sau khi cá nhân gửi thông tin này, họ sẽ ngay lập tức nhận được mã định danh FinCEN duy nhất.

Các công ty báo cáo có thể yêu cầu mã định danh FinCEN bằng cách đánh dấu vào ô trên báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng khi nộp. Sau khi công ty báo cáo nộp báo cáo, công ty sẽ ngay lập tức nhận được mã định danh FinCEN duy nhất. Nếu công ty báo cáo muốn yêu cầu mã định danh FinCEN sau khi gửi báo cáo quyền sở hữu thụ hưởng ban đầu, công ty đó có thể gửi báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng cập nhật, trong đó yêu cầu mã định danh FinCEN, ngay cả khi công ty không cần cập nhật thông tin của họ.

[Ngày cập nhật: 4/1/2024]

M.4. Có nhất thiết phải có mã định danh FinCEN không?

Không. Cá nhân hoặc công ty báo cáo không bắt buộc phải có mã định danh FinCEN.

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

M.5. Tôi có cần cập nhật hoặc chỉnh sửa thông tin tôi đã gửi để nhận được mã định danh FinCEN không?

Có. Các cá nhân phải cập nhật hoặc chỉnh sửa thông tin thông qua ứng dụng mã định danh FinCEN. Ứng dụng này cũng được dùng để yêu cầu mã định danh FinCEN.

- Các cá nhân phải báo cáo mọi thay đổi đối với thông tin họ đã gửi để nhận được mã định danh FinCEN không muộn hơn 30 ngày sau ngày xảy ra thay đổi.
- Nếu có bất kỳ sự thiếu chính xác nào trong thông tin này, cá nhân phải sửa thông tin đó không quá 30 ngày sau ngày cá nhân đó biết được thông tin không chính xác hoặc có lý do để biết về thông tin đó.

Các công ty báo cáo có mã định danh FinCEN phải cập nhật hoặc chỉnh sửa thông tin của công ty bằng cách gửi báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng được cập nhật hoặc chỉnh sửa, nếu thích hợp.

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

M.6. Có cách nào để hủy kích hoạt mã định danh FinCEN không còn được sử dụng của một cá nhân để cá nhân đó không còn phải cập nhật thông tin liên quan đến nó nữa không?

FinCEN đang tích cực đánh giá các tùy chọn cho phép các cá nhân hủy kích hoạt mã định danh FinCEN để họ không cần phải liên tục cập nhật thông tin cá nhân cơ bản. FinCEN sẽ cung cấp hướng dẫn bổ sung về chức năng này sau khi hoàn tất quá trình đó.

[Ngày phát hành: 29/9/2023]

M.7. Ai có thể yêu cầu mã định danh FinCEN thay mặt cho một cá nhân?

Bất kỳ ai được ủy quyền hành động thay mặt cho một cá nhân đều có thể yêu cầu mã định danh FinCEN thay mặt cho cá nhân đó kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2024 trở đi.

Mã định danh FinCEN cho cá nhân sẽ được cung cấp theo yêu cầu sau khi bên yêu cầu đã gửi thông tin cần thiết. Để có được mã định danh FinCEN cho một cá nhân, bên yêu cầu phải tạo một tài khoản Login.gov được liên kết với cá nhân nhận mã định danh FinCEN. Những cá nhân nhận được mã định danh FinCEN phải đảm bảo thông tin đăng nhập của họ (bao gồm địa chỉ email và thông tin đa yếu tố liên quan đến tài khoản Login.gov của họ) được lưu lại để tham khảo sau này.

[Hướng Dẫn Tuân Thủ Dành Cho Doanh Nghiệp Nhỏ](#) của FinCEN cung cấp thông tin bổ sung về mã định danh FinCEN trong Chương 4.3, “Mã định danh FinCEN là gì và tôi có thể sử dụng thông tin này như thế nào?”

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

N. Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Bên Thứ Ba

N.1. Nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba có thể hỗ trợ các công ty báo cáo bằng cách thay mặt họ gửi thông tin cần thiết cho FinCEN không?

Có. Các công ty báo cáo có thể sử dụng các nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba để gửi báo cáo thông tin quyền sở hữu thụ hưởng. Các nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba có thể gửi báo cáo thông qua trang web BOI E-Filing của FinCEN hoặc Giao Diện Lập Trình Ứng Dụng (API). Để yêu cầu quy cách kỹ thuật của API, hãy sử dụng biểu mẫu liên hệ của FinCEN (<https://www.fincen.gov/contact>). Vui lòng thực hiện các bước sau khi gửi yêu cầu của quý vị: (1) chọn chủ đề liên quan đến Quyền Sở Hữu Thụ Hưởng (BO) / Đạo Luật Minh Bạch Doanh Nghiệp (CTA); (2) chọn chủ đề liên quan đến yêu cầu về API; (3) trong nội dung tin nhắn, hãy nêu rõ bản chất yêu cầu liên quan đến API của quý vị (ví dụ: “I would like to review the API technical specifications” (Tôi muốn xem quy cách kỹ thuật của API), “I would like to request access to the API” (Tôi muốn yêu cầu quyền truy cập vào API), v.v.).

[Ngày cập nhật: 4/1/2024]

N.2. Công ty báo cáo sẽ nhận được loại bằng chứng nào để xác nhận rằng báo cáo BOI của họ đã được nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba nộp thành công?

Ứng dụng BOI E-Filing - khả dụng từ ngày 1 tháng 1 năm 2024 - cung cấp thông báo xác nhận việc nộp hồ sơ thành công hay thất bại và người nộp hồ sơ sẽ có thể tải xuống bản ghi báo cáo BOI. Công ty báo cáo sẽ cần phải có được bản xác nhận này từ nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba.

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

N.3. Nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba có thể gửi đồng thời nhiều báo cáo BOI tới FinCEN không?

Có. Các nhà cung cấp dịch vụ bên thứ ba sẽ có thể gửi nhiều báo cáo BOI thông qua một Giao Diện Lập Trình Ứng Dụng (API).

[Ngày đăng tải: 12/12/2023]

O. Quyền Truy Cập Thông Tin Quyền sở Hữu Thu Hưởng

O.1. Khi nào người nhận được ủy quyền sẽ được truy cập thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng?

FinCEN sẽ áp dụng phương pháp tiếp cận theo từng giai đoạn để cung cấp quyền truy cập thông tin quyền sở hữu thụ hưởng.

- Giai đoạn đầu tiên, dự kiến bắt đầu vào mùa xuân năm 2024, sẽ là chương trình thí điểm dành cho một số ít người dùng là cơ quan Liên Bang.
- Giai đoạn thứ hai, dự kiến vào mùa hè năm 2024, sẽ mở rộng quyền truy cập cho các cơ quan của Bộ Ngân Khố và các cơ quan Liên Bang khác tham gia vào các hoạt động hành pháp và an ninh quốc gia vốn đã có biên bản ghi nhớ về việc tiếp cận thông tin theo Đạo Luật Bảo Mật Ngân Hàng.
- Giai đoạn thứ ba, dự kiến vào mùa thu năm 2024, sẽ mở rộng quyền truy cập cho các cơ quan Liên Bang khác tham gia vào các hoạt động hành pháp, an ninh quốc gia và tình báo, cũng như cho các đối tác hành pháp của Tiểu Bang, địa phương và Bộ Lạc.
- Giai đoạn thứ tư, dự kiến vào mùa đông năm 2024, sẽ mở rộng quyền truy cập cho các cơ quan Liên Bang trung gian liên quan đến các yêu cầu của chính phủ nước ngoài.
- Giai đoạn thứ năm, dự kiến vào mùa xuân năm 2025, sẽ mở rộng quyền truy cập cho các tổ chức tài chính chịu ảnh hưởng của các yêu cầu thẩm định khách hàng theo luật hiện hành và các cơ quan giám sát của họ.

FinCEN hiện không chấp nhận yêu cầu truy cập thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng. FinCEN sẽ cung cấp hướng dẫn chi tiết hơn về cách yêu cầu quyền truy cập trong tương lai.

[Ngày đăng tải: 18/4/2024]

O.2. Tôi làm việc tại một cơ quan Liên Bang. Tôi có thể yêu cầu thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng từ FinCEN bằng cách nào?

FinCEN được phép tiết lộ thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng cho các cơ quan Liên Bang tham gia vào các hoạt động an ninh quốc gia, tình báo hoặc hành pháp cũng như các cơ quan quản lý Liên Bang giám sát các tổ chức tài chính nhằm tuân thủ các yêu cầu về thẩm định khách hàng. Để yêu cầu thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng từ FinCEN, trước tiên các cơ quan Liên Bang đó sẽ cần phải ký biên bản ghi nhớ với FinCEN, trong đó mô tả cách cơ quan này sẽ bảo đảm tính bảo mật và an toàn của thông tin. Thông tin bổ sung về việc ký kết biên bản ghi nhớ như vậy sẽ có sẵn khi cơ quan của quý vị đủ điều kiện truy cập thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng theo lịch trình triển khai theo từng giai đoạn (xem Câu hỏi O.1).

Trong khi đó, chúng tôi khuyến khích các cơ quan quan tâm đến việc truy cập thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng xem [Quy Định Bảo Vệ và Truy Cập Thông Tin Quyền Sở Hữu Thụ Hưởng](#) và làm quen với các yêu cầu của quy định này đối với các cơ quan truy cập thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng. Vui lòng xem Câu hỏi O.5 để biết thêm thông tin.

[Ngày đăng tải: 18/4/2024]

O.3. Cơ quan tiểu bang nào có thể yêu cầu thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng từ FinCEN?

Các cơ quan hành pháp của tiểu bang, địa phương và Bộ Lạc—tức là các cơ quan chính quyền được pháp luật cho phép tham gia điều tra hoặc xử lý các hành vi vi phạm pháp luật dân sự hoặc hình sự—sẽ có thể yêu cầu FinCEN cung cấp thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng trong một số trường hợp nhất định. Tuy nhiên, cơ quan hành pháp của Tiểu Bang, địa phương hoặc Bộ Lạc chỉ có thể yêu cầu FinCEN cung cấp thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng nếu được “tòa án có thẩm quyền” cho phép tìm kiếm thông tin đó trong quá trình điều tra hình sự hoặc dân sự. Cơ quan hành pháp của tiểu bang, địa phương hoặc Bộ Lạc cũng phải đáp ứng một số yêu cầu khác về quyền truy cập, bao gồm việc ký biên bản ghi nhớ với FinCEN, trong đó mô tả cách cơ quan này sẽ bảo đảm tính bảo mật và an toàn của thông tin.

Ngoài ra, các cơ quan quản lý cấp tiểu bang giám sát các tổ chức tài chính về việc tuân thủ các yêu cầu thẩm định khách hàng cũng có thể yêu cầu FinCEN cung cấp

thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng để tiến hành giám sát. Giống như các cơ quan chính quyền trong nước khác, để nhận được thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng từ FinCEN, các cơ quan quản lý tiểu bang cũng phải ký biên bản ghi nhớ với FinCEN, trong đó mô tả cách cơ quan này sẽ bảo đảm tính bảo mật và an toàn của thông tin.

[Ngày đăng tải: 18/4/2024]

O 4. Chính phủ nước ngoài có thể truy cập thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng không?

Chính phủ nước ngoài không thể truy cập trực tiếp vào hệ thống CNTT về quyền sở hữu thụ hưởng - hệ thống bảo mật mà FinCEN sử dụng để nhận và lưu trữ BOI - nhưng sẽ có thể yêu cầu thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng thông qua các cơ quan Liên Bang trung gian. Chính phủ nước ngoài có thể yêu cầu thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng để phục vụ cho mục đích điều tra hoặc truy tố của cơ quan hành pháp, hoặc cho hoạt động tình báo hoặc an ninh quốc gia được pháp luật của quốc gia đó cho phép. Có hai kênh yêu cầu dành cho chính phủ nước ngoài:

1. yêu cầu được thực hiện theo một hiệp ước, hiệp định hoặc công ước quốc tế; hoặc
2. yêu cầu được đưa ra, khi không có hiệp ước, hiệp định hoặc công ước nào như vậy, bởi cơ quan hành pháp, tư pháp hoặc công tố của một quốc gia nước ngoài do FinCEN xác định là một quốc gia nước ngoài đáng tin cậy, với sự đồng ý của Ngoại Trưởng và sau khi tham vấn với Tổng Chương Lý hoặc các cơ quan khác khi cần thiết và phù hợp.

Các yêu cầu từ nước ngoài về thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng vẫn chưa được xử lý.

[Ngày đăng tải: 18/4/2024]

O.5. Người nhận được ủy quyền nên chuẩn bị như thế nào để tiếp nhận, lưu trữ và sử dụng thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng?

Các bước chuẩn bị cần thiết để tiếp nhận, lưu trữ và sử dụng thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng sẽ khác nhau tùy thuộc vào kiểu người nhận được ủy quyền. Những người quan tâm đến việc truy cập thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng trước tiên nên xem qua [Quy Định Bảo Vệ và Truy Cập Thông Tin Quyền Sở Hữu Thụ Hưởng](#) (và các quy định có liên quan tại 31 CFR 1010.955). Tùy thuộc vào kiểu người nhận được ủy quyền, các yêu cầu có thể bao gồm nhưng không giới hạn ở, cơ quan:

- thiết lập các tiêu chuẩn và thủ tục để bảo đảm tính bảo mật và an toàn của thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng nhận được, bao gồm các quy trình đào tạo nhân sự trong cơ quan về cách xử lý và bảo vệ thông tin đó một cách phù hợp;

- cung cấp cho FinCEN ban đầu và hàng năm sau đó, một báo cáo mô tả các tiêu chuẩn và quy trình mà cơ quan này sử dụng để đảm bảo tính bảo mật và an toàn của bất kỳ thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng nào nhận được;
- cung cấp cho FinCEN ban đầu và sau đó là nửa năm một lần, chứng nhận của người đứng đầu cơ quan, trên cơ sở không thể ủy quyền, rằng cơ quan có các tiêu chuẩn và quy trình thực hiện phù hợp các yêu cầu về tính bảo mật và an toàn;
- thiết lập hoặc chỉ định, theo sự chấp thuận của FinCEN, một hệ thống lưu trữ BOI an toàn;
- thiết lập và duy trì một hệ thống hồ sơ chuẩn hóa có tính lâu dài và có thể kiểm định về các yêu cầu của cơ quan đối với thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng, bao gồm - đối với mỗi yêu cầu - ngày yêu cầu, tên của cá nhân đưa ra yêu cầu, lý do yêu cầu, bất kỳ tiết lộ nào về thông tin đó được thực hiện bởi hoặc cho cơ quan yêu cầu và các thông tin hoặc tài liệu tham khảo khác cần thiết để xác định lại lý do yêu cầu;
- tiến hành kiểm toán nội bộ hàng năm để xác minh rằng thông tin thu được từ FinCEN đã được truy cập và sử dụng một cách phù hợp và theo các tiêu chuẩn và quy trình đã thiết lập, cung cấp kết quả kiểm toán đó cho FinCEN khi được yêu cầu; và
- hợp tác với quy trình kiểm toán hàng năm của FinCEN về việc tuân thủ các yêu cầu về tính bảo mật và an toàn thông tin để đảm bảo rằng các cơ quan đang yêu cầu và sử dụng thông tin một cách phù hợp, bao gồm việc cung cấp kịp thời bất kỳ thông tin nào mà FinCEN yêu cầu để hỗ trợ cho quy trình kiểm toán hàng năm của mình.

[Ngày đăng tải: 18/4/2024]

O.6. Mặc dù các tổ chức tài chính chịu ảnh hưởng của yêu cầu về thẩm định khách hàng hiện không bắt buộc phải truy cập vào hệ thống CNTT về quyền sở hữu thụ hưởng (BO IT), nhưng kỳ vọng giám sát hiện tại là gì nếu họ chọn truy cập thông tin về quyền sở hữu thụ hưởng từ hệ thống BO IT khi họ có thể truy cập?+

FinCEN dự kiến sẽ mở rộng quyền truy cập vào hệ thống BO IT cho các tổ chức tài chính chịu ảnh hưởng của các yêu cầu thẩm định khách hàng theo luật hiện hành, cùng với các cơ quan giám sát của họ, vào mùa xuân năm 2025. FinCEN có ý định cung cấp hướng dẫn bổ sung liên quan đến bất kỳ kỳ vọng giám sát cụ thể nào đối với các tổ chức tài chính chọn truy cập hệ thống BO IT trước khi các tổ chức đó được truy cập vào hệ thống.

Để biết thêm thông tin, vui lòng xem [Tuyên Bố Liên Cơ Quan dành cho Các Ngân Hàng về Việc Ban Hành Quy Định về Quyền Truy Cập Thông Tin Quyền Sở Hữu Thụ Hưởng](#) và [Tuyên Bố dành cho Các Tổ Chức Tài Chính Phi Ngân Hàng về việc Ban Hành Quy Định Quyền Truy Cập Thông Tin Quyền Sở Hữu Thụ Hưởng](#).

[Ngày đăng tải: 18/4/2024]